

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2026
Hanoi, April 24th, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam
- Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

**To: The State Securities Commission/ Vietnam Stock Exchange/ Ho Chi Minh
Stock Exchange**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM

Name of Corporation: Elcom Technology Communications Corporation

Mã chứng khoán: ELC/ Stock code: ELC

Địa chỉ: Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Address: Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi

Điện thoại liên hệ/Tel: +8424.38359359

Fax: +8424.38355884

Email: contact@elcom.com.vn

Website: <https://elcom.com.vn>

2. Nội dung công bố thông tin/ *Contents of disclosure:*

Điều lệ Công ty sau sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê duyệt/*Contents of disclosure: The amended Company Charter, approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 24/04/2026 tại đường dẫn <https://www.elcom.com.vn/co-dong/phieu-thong-tin/> The information has been public on the company's website on April 24th, 2026, as the following link <https://www.elcom.com.vn/co-dong/phieu-thong-tin>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung các thông tin đã được công bố./ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Trân trọng!

Sincerely yours,



Tài liệu đính kèm/ Attached documents

- Điều lệ Công ty/Charter.

Đại diện tổ chức/ Organization representative

Người được ủy quyền công bố thông tin

Person authorized to disclose information



NGUYỄN ĐỨC THIỆN





ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Hà Nội, năm 2026

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	4
I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	4
Điều 1. Giải thích thuật ngữ.....	4
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY.....	4
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.....	5
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	5
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty	5
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động.....	14
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	15
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	15
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu	15
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	16
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần	16
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT	16
Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát.....	16
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	16
Điều 11. Quyền của cổ đông.....	16
Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông.....	17
Điều 13. Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	19
Điều 15. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	21
Điều 16. Thay đổi các quyền	21
Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	22
Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	23
Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	23
Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	24
Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	25
Điều 22. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	26
Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	27
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	27
Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	27
Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	28
Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.....	29
Điều 27. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị:.....	30

Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị:.....	30
Điều 29. Cuộc họp của Hội đồng quản trị	31
Điều 30. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	32
Điều 31. Người phụ trách quản trị công ty	32
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	33
Điều 32. Tổ chức bộ máy quản lý.....	33
Điều 33. Người điều hành Công ty	33
Điều 34. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc	33
IX. BAN KIỂM SOÁT	34
Điều 35. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)	34
Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát.....	35
Điều 39. Cuộc họp của Ban kiểm soát.....	35
Điều 40. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát.....	36
X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC	36
Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	36
Điều 42. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	37
XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY.....	37
Điều 43. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ.....	37
XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN.....	38
Điều 44. Công nhân viên và công đoàn	38
XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	38
Điều 45. Phân phối lợi nhuận	38
XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN.....	38
Điều 46. Tài khoản ngân hàng	38
Điều 47. Năm tài chính	39
Điều 48. Chế độ kế toán.....	39
XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG	39
Điều 49. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý	39
Điều 50. Báo cáo thường niên	39
XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY.....	39
Điều 51. Kiểm toán.....	39
XVII. CON DẤU	40
Điều 52. Dấu của doanh nghiệp.....	40
XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY	40
Điều 53. Giải thể công ty	40
Điều 54. Gia hạn hoạt động	40

Điều 55. Thanh lý	40
XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ.....	41
Điều 56. Giải quyết tranh chấp nội bộ.....	41
XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....	41
Điều 57. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ	41
XXI. NGÀY HIỆU LỰC	41
Điều 58. Ngày hiệu lực	41

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 23 tháng 04 năm 2026 và được sửa đổi, bổ sung theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty tại các thời điểm.

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
 - a. “Vốn điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập Công ty và được quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
 - b. “Vốn có quyền biểu quyết” là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm;
 - d. “Luật chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm;
 - e. “Ngày thành lập” là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;
 - f. “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;
 - g. “Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - h. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
 - i. “Thời hạn hoạt động” là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;
 - j. “Việt Nam” là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
 - k. “Cổ đông” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một (01) cổ phần của Công ty;
 - l. “Cổ đông sáng lập” là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;
 - m. “Cổ đông lớn” là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
 - n. “Sở giao dịch chứng khoán” là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.
2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.
3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty
 - Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM
 - Tên tiếng Anh: ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
 - Tên viết tắt: ELCOM CORP
2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.
3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:
 - Địa chỉ: Tòa nhà Elcom, Phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
 - Điện thoại: (84-24) 3 8359359
 - Fax: (84-24) 3 8355884
 - E-mail: contact@elcom.com.vn
 - Website: www.elcom.com.vn
4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.
5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 Điều 53 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 54 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

1. Công ty có hai (02) người đại diện theo pháp luật, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty.
2. Tổng Giám đốc là đại diện chủ tài khoản tại ngân hàng.
3. Công ty phải bảo đảm luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam. Khi chỉ còn lại một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam thì người này khi xuất cảnh khỏi Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.
4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo khoản 3 Điều này mà người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.
5. Trường hợp người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, kết án tù, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
3.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
4.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
5.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>	4652
7.	Sản xuất đồng hồ	2652
8.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
9.	Xuất bản phần mềm <i>(trừ xuất bản phẩm)</i>	5820
10.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
11.	<i>Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu:</i> <i>Chi tiết:</i> <i>- Sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng;</i> <i>- Sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm.</i> <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>	1079
12.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
13.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
14.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng: Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị y tế, dụng cụ y tế, khẩu trang y tế.	3250
15.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
16.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu: Chi tiết: Sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	2029
17.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú): Chi tiết: - Sản xuất trang phục bảo hộ; - Sản xuất mũ mềm hoặc cứng;	1410
18.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp:	3320

	Chi tiết: Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng được khai thác từ năng lượng sạch (gió, mặt trời, địa nhiệt, nước, sinh khối...) và các nguồn năng lượng tái tạo khác.	
19.	<p>Hoạt động viễn thông khác. Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại lý kinh doanh dịch vụ Internet; - Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông; - Lắp đặt, bảo dưỡng các thiết bị viễn thông, tổng đài điện thoại thuê bao dung lượng nhỏ, thiết bị phụ trợ, nguồn điện; lắp đặt các thiết bị truyền dẫn cho các tuyến Viba và mạng cáp thông tin. - Cung cấp dịch vụ viễn thông thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VIOP (điện thoại internet); - Kinh doanh dịch vụ viễn thông; - Kinh doanh hàng hóa viễn thông; - Thiết lập mạng viễn thông công cộng; - Đại lý cung cấp các dịch vụ nội dung số: Dịch vụ lưu trữ, xử lý và khai thác cơ sở dữ liệu; quảng cáo trực tuyến, giải trí, đào tạo trực tuyến, trò chơi trực tuyến và các dịch vụ trực tuyến khác trên mạng internet, mạng điện thoại di động và điện thoại cố định; - Thiết lập mạng viễn thông cố định mặt đất trong phạm vi toàn quốc; - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông; - Cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên dụng như theo dõi hoạt động vệ tinh, đo xa và các trạm rada; - Điều hành các trạm đầu cuối vệ tinh và các trạm liên hợp nối với một hoặc nhiều hệ thống thông tin mặt đất và khả năng truyền/ nhận viễn thông từ hệ thống vệ tinh; - Cung cấp và làm đại lý dịch vụ ứng dụng viễn thông, làm đại lý dịch vụ viễn thông sử dụng hạ tầng viễn thông vệ tinh. Cung cấp và làm đại lý các ứng dụng viễn thông chuyên dùng gồm: Theo dõi hoạt động và giám sát tàu thuyền và các phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy và các phương tiện nổi, công trình thủy, các tài sản và cơ sở khác trên biển, trên sông và trên đất liền. Đo, gửi thông tin và điều khiển từ xa, phát hiện cá từ xa và các trạm radar. - Đại lý cung cấp các dịch vụ nội dung số: Cung cấp nội dung, dịch vụ tư vấn y tế qua điện thoại và mạng internet. <p><i>(Trừ dịch vụ bưu chính công ích và việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i></p>	6190
20.	<p>Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan. Chi tiết:</p> <p>Cung cấp dịch vụ đăng ký tên miền (Domain) lưu trữ Web (hosting)</p>	6311
21.	<p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu:</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế công nghệ môi trường; 	7490

	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn, chuyển giao công nghệ, lắp đặt, thẩm định, giám sát các công trình công nghệ môi trường, tự động hóa công nghiệp, công nghệ sinh học (không bao gồm thiết kế công trình); - Chuyển giao công nghệ thông tin, lắp đặt các hệ thống, dây chuyền công nghệ cao; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ; - Tư vấn về nông học. 	
22.	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p><i>(Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</i></p>	6810
23.	<p>Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính:</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ trò chơi trực tuyến; - Dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng. 	6209
24.	<p>Lắp đặt hệ thống điện:</p> <p>Chi tiết: Xây lắp hệ thống chiếu sáng bao gồm: chiếu sáng nội ngoại nội thất và đèn điều khiển tín hiệu giao thông cả đường dây trạm điện dưới 35KV</p>	4321
25.	<p>Quảng cáo</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo <i>(Trừ quảng cáo thuốc lá)</i></p>	7310
26.	<p>Vận tải hành khách đường bộ khác:</p> <p>Chi tiết: Vận tải hành khách bằng ô tô;</p>	4932
27.	<p>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ:</p> <p>Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô</p>	4933
28.	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế công trình cảng đường thủy; Quản lý chi phí đầu tư xây dựng hạng 2 gồm: - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư định mức xây dựng giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; - Đo bóc khối lượng; - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; - Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; - Lập thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; - Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa trong công trình xây dựng; Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế cấp thoát nước môi trường nước công trình xây dựng; Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp đến 220KV, công trình điện dân dụng, công nghiệp; Thiết kế công trình điện nhẹ, công nghệ thông tin; Thiết kế cơ khí; Thiết kế công trình giao thông cầu-đường bộ; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng công nghiệp; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế điện tử - viễn thông 	7110

	<p>- Giám sát công tác xây dựng bao gồm: - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình.</p> <p>- Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật</p>	
29.	<p>Giáo dục khác chưa được phân vào đâu: Chi tiết: Đào tạo công nghệ thông tin viễn thông</p>	8559
30.	<p>Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học (<i>Trừ sửa chữa, bảo dưỡng tàu biển, máy bay hoặc các phương tiện, thiết bị vận tải khác</i>)</p>	3313
31.	<p>Hoạt động viễn thông vệ tinh Chi tiết: - Hoạt động vận hành, duy trì hoặc cung cấp việc tiếp cận các phương tiện truyền giọng nói, dữ liệu, ký tự, âm thanh, hình ảnh, sử dụng hạ tầng viễn thông vệ tinh; - Tư vấn hệ thống viễn thông; - Tư vấn công nghệ vệ tinh, tư vấn dịch vụ vệ tinh.</p>	6130
32.	<p>Cổng thông tin: Chi tiết: - Thiết lập trang thông tin tổng hợp; - Dịch vụ mạng xã hội; - Hoạt động thương mại điện tử: Website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử gồm: Sàn giao dịch thương mại điện tử; Website khuyến mại trực tuyến. <i>(Trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức).</i></p>	6312
33.	<p>Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu: Chi tiết: - Cung cấp nội dung, dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng (trừ những thông tin Nhà nước cấm); - Dịch vụ thông tin giải trí với phát thanh, truyền hình, báo chí - Dịch vụ kết nối vận tải. <i>(Trừ dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng; Trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức)</i> - Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng</p>	6399
34.	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: Chi tiết: Xây dựng mới, trung tu, đại tu và sửa chữa, duy tu, duy trì các công trình giao thông; Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, bu điện và các công trình hạ tầng kỹ thuật; Xây dựng công trình viễn thông. <i>(Trừ Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i></p>	4299
35.	<p>Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên. Chi tiết:</p>	7211

	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu và phát triển công nghệ sinh học; - Nghiên cứu và phát triển khoa học nông nghiệp; - Nghiên cứu khoa học, chuyển giao, ứng dụng công nghệ xử lý, tái chế chất thải, công nghệ thân thiện với môi trường - Các dịch vụ khoa học kỹ thuật; - Hoạt động nghiên cứu, phát triển chuyển giao ứng dụng công nghệ cao. <p><i>(Trừ Nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá)</i></p>	
36.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
37.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
38.	<p>Hoạt động của các phòng khám da khoa, chuyên khoa và nha khoa: Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng khám tư vấn sức khỏe hoặc phòng tư vấn sức khỏe qua các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông; - Phòng khám nội tổng hợp; - Phòng khám chuyên khoa thuộc hệ nội: Tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, nhi và chuyên khoa khác thuộc hệ nội; - Phòng khám chuyên khoa ngoại; - Phòng khám chuyên khoa phụ sản; - Phòng khám chuyên khoa nam học; - Phòng khám chuyên khoa răng – hàm – mặt; - Phòng khám chuyên khoa tai – mũi – họng; - Phòng khám chuyên khoa mắt; - Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ; - Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng; - Phòng khám chuyên khoa tâm thần; - Phòng khám chuyên khoa ung bướu; - Phòng khám chuyên khoa da liễu; - Phòng khám chuyên khoa dinh dưỡng; - Phòng chẩn trị y học cổ truyền. - Phòng xét nghiệm. - Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, Phòng X-Quang. - Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng. - Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp. - Cơ sở dịch vụ y tế bao gồm: Cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; Cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh trong nước và ra nước ngoài; Cơ sở dịch vụ kính thuốc; Cơ sở dịch vụ thẩm mỹ; Cơ sở dịch vụ xoa bóp; 	8620
39.	<p>Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế: Chi tiết:</p> <p>Hoạt động của các bệnh viện</p>	8610

	<p>Xây dựng công trình điện</p> <p>Nhóm này gồm:</p> <p>Xây dựng mạng lưới đường dây truyền tải, phân phối điện và các công trình, cấu trúc có liên quan như:</p> <p>40. + Đường dây, mạng lưới truyền tải điện với khoảng cách dài.</p> <p>+ Đường dây, mạng lưới truyền tải điện, đường cáp điện ngầm và các công trình phụ trợ ở thành phố.</p> <p>+ Trạm biến áp.</p> <p><i>(Trừ Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i></p>	4221
41.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
42.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
43.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
44.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
45.	<p>Xây dựng công trình thủy</p> <p><i>(Trừ Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i></p>	4291
46.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
47.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
48.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
49.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
50.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
51.	Xây dựng nhà để ở	4101
52.	Xây dựng nhà không để ở	4102
53.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
54.	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác:</p> <p>Chi tiết: Bán buôn thiết bị sản xuất năng lượng được khai thác từ năng lượng sạch (gió, mặt trời, địa nhiệt, nước, sinh khối...) và các nguồn năng lượng tái tạo khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; <p>- Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng vật tư sử dụng cho sản xuất nông nghiệp <p><i>(Trừ hàng hóa thuộc danh mục dự trữ quốc gia và việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i></p>	4659
55.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu:	4669

	<p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn máy móc thiết bị và các sản phẩm đo lường, thí nghiệm, tự động hóa, xử lý môi trường; - Bán buôn phân bón; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp và hóa chất Nhà nước cấm). - Mua bán các chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (Trừ kim loại quý) <i>(Trừ hàng hóa thuộc danh mục dự trữ quốc gia và việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i> 	
56.	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu:</p> <p>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i></p>	8299
57.	<p>Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i></p>	4651
58.	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp</p>	4653
59.	<p>Đại lý, môi giới, đấu giá:</p> <p>Chi tiết: Đại lý mua bán sản phẩm chuyên ngành giao thông – xây dựng; Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa <i>(Trừ hoạt động đấu giá và việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i></p>	4610
60.	<p>Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị điện, điện tử, viễn thông, thiết bị khoa học;</p>	7730
61.	<p>Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm) <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i></p>	4620
62.	<p>Bán buôn thực phẩm <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế)</i></p>	4632

	<i>có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>	
63.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>	4721
64.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>	4722
65.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình: Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: Máy đo huyết áp, máy đo nhiệt độ... - Bán buôn khẩu trang y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; <i>(Trừ hàng hóa thuộc danh mục dự trữ quốc gia và việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>	4649
66.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh: Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: Máy đo huyết áp, máy đo nhiệt độ... - Bán lẻ khẩu trang y tế - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Điểm đ, Khoản 2 Điều 32 Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/04/2016 <i>(Trừ hàng hóa thuộc danh mục dự trữ quốc gia và việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>	4772
67.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet <i>(trừ hoạt động đấu giá và việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>	4791
68.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
69.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

70.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
71.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
72.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch;	0163
73.	Xử lý hạt giống để nhân giống. Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh giống cây trồng <i>(Trừ nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá)</i>	0164
74.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp: Chi tiết: Đầu tư phát triển chăn nuôi, trồng trọt và khu du lịch sinh thái;	0150
75.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm <i>(Trừ nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá)</i>	0132
76.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
77.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, tư vấn thuế, tư vấn kiểm toán, tư vấn kế toán, tư vấn chứng khoán)	6619
78.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép Bán buôn kim loại (trừ kim loại quý) <i>(Trừ hàng hóa thuộc danh mục dự trữ quốc gia và việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>	4662
79.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chất bán dẫn và các linh kiện ứng dụng điện tử khác; Sản xuất thiết bị linh kiện điện tử và cụm lắp ráp được sử dụng thiết bị truyền thông.	3290
80.	Lập trình máy vi tính	6201

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là mang lại lợi nhuận cao nhất cho các Cổ đông; huy động, phát triển nguồn vốn; sử dụng vốn có hiệu quả nhất trong sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

Công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia [Trường hợp Công ty kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Công ty phải đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư, pháp luật chuyên ngành liên quan].

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ, việc điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào từng thời điểm, sau khi đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và công bố theo quy định của pháp luật sẽ được tự động cập nhật trong Điều lệ này mà không cần thông qua sửa đổi Điều lệ.

2. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành các cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

3. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

4. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần chuyển nhượng có điều kiện. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại Điều 11, Điều 12 Điều lệ này.

5. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

6. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục 01 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.

7. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với các điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

8. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

9. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu hoặc ghi nhận vào sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công ty tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai (02) tháng (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng giám đốc.

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 11. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa hoặc bỏ phiếu điện tử hoặc một hình thức khác do Điều lệ Công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần có một phiếu biểu quyết;

b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;

d. Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;

e. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;

f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;

h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;

i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền

và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;

k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

1. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp ;

b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;

c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 07 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

e. Các quyền khác được quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông có các nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Cổ đông có thể tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết theo một trong các hình thức sau đây:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

Thực hiện theo hướng dẫn tại Điều lệ này hoặc các quy định, quy chế nội bộ của Công ty trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật.

3. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần đã cam kết mua.

4. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;

5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;

6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a. Vi phạm pháp luật;

b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.

7. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

(Các nghĩa vụ khác đối với các loại cổ phần khác)

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên có thể được tổ chức dưới hình thức hội nghị trực tuyến. Cổ đông có thể đăng ký tham dự đại hội và thực hiện quyền biểu quyết của mình đối với các vấn đề tại cuộc họp thông qua mạng một cách thuận tiện và hiệu quả. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn hình thức họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp và/hoặc hội nghị trực tuyến phù hợp với quy định của Pháp luật và điều kiện thực tế của Công ty theo từng năm.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;

d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

d. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

- f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị;
- d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
- e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
- f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- g. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- j. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;
- k. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- l. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;
- m. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- n. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- o. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất của Công ty;
- p. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- q. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- r. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP;

- s. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;
- t. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 15. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

3. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp.

4. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:

- a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b. Người ủy quyền đã huỷ bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c. Người ủy quyền đã huỷ bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 16. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 17, 18, 19 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối

lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ này.

2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;

d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc đã đăng ký của cổ đông hoặc địa chỉ do cổ đông cung cấp, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

c. Phiếu biểu quyết;

d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 07 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;

b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này;

- c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 19. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự như sau:

a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

b. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua.

a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác. DHDCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định hình thức bỏ phiếu hằng năm và xây dựng, ban hành quy chế bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác tuân theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e. Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bất cứ khi nào khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, kể cả trường hợp quy định tại khoản 2 điều 147 Luật doanh nghiệp. Việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và việc gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời của cổ đông để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông có thể được thực hiện thông qua hình thức gửi thư, fax, thư điện tử hoặc hình thức điện tử khác hoặc kết hợp các hình thức này theo quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích lấy ý kiến;
- c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
- f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo quy định sau đây:

- a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử hoặc các phương thức điện tử khác hoặc phương thức kết hợp khác, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
- c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử, các phương thức điện tử hoặc phương thức kết hợp khác là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 22. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

- c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
 - d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
 - e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
 - f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
 - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.
4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 20 Điều lệ này.
- 2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được trước ứng cử viên, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ chuyên môn;
- c. Quá trình công tác;
- d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của Công ty khác);
- e. Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- f. Các thông tin khác (nếu có).

g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.

Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 05 người và nhiều nhất là 07 người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty phải đảm bảo quy định sau: Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 07 thành viên. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:

a. Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên;

b. Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 07 thành viên;

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

7. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tối đa 05 công ty khác.

Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

j. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

m. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; Tổ chức thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;

q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Điều 27. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị:

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 29. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- e. Theo quy định trong Điều lệ này.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 30. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định tối thiểu ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 31. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất 01 người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị tại công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

3. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d. Tham dự các cuộc họp;
- e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;
- g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.
- h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 32. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 33. Người điều hành Công ty

1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 34. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc thuê một người khác làm Tổng giám đốc.

2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;

g. Tuyển dụng lao động;

h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

IX. BAN KIỂM SOÁT

Điều 35. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)

1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 24 Điều lệ này.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 36. Thành phần Ban Kiểm soát

1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:

a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

3. Thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại khoản 2 Điều này;

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.

4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

d. Các trường hợp khác theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 37. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:

a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;

b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;

3. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính tuân thủ pháp luật trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác;

4. Đảm bảo sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;

5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.

10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 39. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 40. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b. Đối với giao dịch có giá trị từ 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

7. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.

Điều 42. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang làm theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 43. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.

5. Điều lệ Công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty.

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 44. Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 45. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 46. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 47. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.

Điều 48. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG

Điều 49. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.

3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 50. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 51. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.

3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

XVII. CON DẤU

Điều 52. Dấu của doanh nghiệp

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty.
3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY

Điều 53. Giải thể công ty

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
 - a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;
 - b. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
 - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 54. Gia hạn hoạt động

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất 07 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Điều 55. Thanh lý

1. Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
 - a. Các chi phí thanh lý;
 - b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
 - c. Nợ thuế;
 - d. Các khoản nợ khác của Công ty;
 - d. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 56. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, các luật khác, Điều lệ công ty, các quy định giữa:

- a. Cổ đông với Công ty;
- b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác.

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trọng tài kinh tế chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hoà giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Toà án.

3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Toà án được thực hiện theo phán quyết của Toà án.

XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 57. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

XXI. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 58. Ngày hiệu lực

1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 58 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM nhất trí thông qua ngày 23 tháng 04 năm 2026 tại thành phố Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.
2. Điều lệ được lập thành 02 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty .
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Phan Chiến Thắng

PHỤ LỤC 01
CHI TIẾT VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY TỪ NGÀY THÀNH LẬP
ĐẾN THỜI ĐIỂM 23/04/2026

1. Chi tiết vốn Điều lệ của Công ty

STT	Thời gian	Vốn điều lệ (đồng)	Ghi chú
1	2003	10.000.000.000	Thành lập mới
2	2007	97.500.000.000	Phát hành thêm cổ phần
3	2009	122.700.000.000	Phát hành thêm cổ phần
4	2010	221.250.000.000	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
5	2010	293.000.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động
6	2012	366.249.090.000	Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2010
7	2013	373.399.090.000	Phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động
8	2014	379.399.090.000	Phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động
9	2015	409.719.980.000	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
10	2016	415.719.980.000	Phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động
11	2016	423.719.980.000	Phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động
12	2016	465.973.750.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
13	2017	475.973.750.000	Phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động
14	2017	509.282.430.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
15	2022	587.788.430.000	Phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng
16	2023	822.900.770.000	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
17	2024	832.900.770.000	Phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động
18	2025	874.539.250.000	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
19	2025	999.474.360.000	Chào bán cổ phiếu ra công chúng
20	2025	1.048.474.360.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
21	2025	1.100.889.030.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các Cổ đông sáng lập tại thời điểm 23/04/2026

Stt	Họ và tên	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tổng giá trị (Đồng)
1	Phan Chiến Thắng	Căn hộ số 1906, tòa P02, Khu đô thị Nam Thăng Long, Phường Phú Thượng, Hà Nội	9.199.513	91.995.130.000
2	Trần Hùng Giang	SN67, Cửa Bắc, Phường Ba Đình, Hà Nội	5.800.543	58.005.430.000
3	Ngô Ngọc Hà	P116, Nhà A11, Khu tập thể Khương Thượng, Phường Kim Liên, Hà Nội	4.933.813	49.338.130.000
4	Nguyễn Đức Thiện	Số 56B, tổ 23, cụm 4, phường Tây Hồ, Hà Nội	1.063.491	10.634.910.000
5	Nguyễn Mạnh Hải	P101, nhà E2, phường Bạch Mai, Hà Nội	5.705.859	57.058.590.000

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
Phan Chiến Thắng

5127-C.T.C.Đ.



Translation

CHARTER
ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS
CORPORATION

Hanoi, 2026

TABLES OF CONTENTS

FOREWORDS.....	5
I. DEFINITIONS	5
Article 1. Interpretation of terms	5
II. NAME, LEGAL FORM, HEAD-OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, TERM OF OPERATION, AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY.....	6
Article 2. Name, legal form, head office, branches, representative Offices, and term of operation of the company.....	6
Article 3. Legal representative of the company	6
III. LINES OF BUSINESS, OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS, AND ACTIVITIES OF THE COMPANY	7
Article 4. Lines of business and operating objectives of the company	7
Article 5. Scope of business and operations	17
IV. CHARTER CAPITAL, SHARES, FOUNDING SHAREHOLDERS	17
Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders	17
Article 7. Share certificate	18
Article 8. Other securities certificates.....	18
Article 9. Share transfer	19
V. ORGANIZATIONAL STRUCTURE, GOVERNANCE, AND CONTROL.....	19
Article 10. Organizational structure, governance, and control	19
VI. SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS	19
Article 11. Rights of shareholders.....	19
Article 12. Obligations of shareholders	21
Article 13. General meeting of shareholders	22
Article 14. Rights and obligations of the General meeting of shareholders	23
Article 15. Authorization to participate in the General meeting of shareholders.....	25
Article 16. Change of rights.....	26
Article 17. Convening, meeting agenda, and notice to the General meeting of shareholders	26
Article 18. Conditions for convening the General meeting of shareholders.....	28
Article 19. Procedure for conducting meetings and voting at the General shareholders' meeting ..	28
Article 20. Conditions for Passing Resolutions of the General Meeting of Shareholders	30
Article 21. Authority and formalities for collecting written opinions of shareholders to ratify resolutions of the general meeting of shareholders.....	31
Article 22. Resolutions, minutes of General meeting of shareholders.....	33
Article 23. Request to annul resolutions of the General meeting of shareholders	34
VII. BOARD OF DIRECTORS	34
Article 24. Nominate, appoint member of the Board of directors	34

Article 25. Composition and term of members of the Board of directors.....	35
Article 26. Rights and obligations of the Board of directors	35
Article 27. Remuneration, bonus, and other benefits of members of the Board of directors.....	37
Article 28. Chairman of the Board of directors	37
Article 29. Meetings of the Board of directors	38
Article 30. Subcommittees of the Board of directors.....	40
Article 31. Person in charge of corporate governance	40
VIII. CHIEF EXECUTIVE OFFICER AND OTHER EXECUTIVES.....	41
Article 32. Organizational structure of management	41
Article 33. Company executives	41
Article 34. Appointment, dismissal, duties, and rights of the Chief Executive Officer	41
IX. SUPERVISORY BOARD.....	42
Article 35. Nominate, appoint members of the supervisory board (Supervisors).....	42
Article 36. Composition of the Supervisory Board.....	42
Article 37. Head of the Supervisory Board.....	43
Article 38. Rights and obligations of the Supervisory board	43
Article 39. Meetings of the Supervisory Board	44
Article 40. Salary, remuneration, bonus, and other benefits of Supervisory Board members	44
X. RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD, CEO, AND OTHER COMPANY EXECUTIVES	45
Article 41. Duty of honesty and avoidance of conflicts of interest.....	45
Article 42. Liabilities for damage and compensation	46
XI. RIGHTS TO INSPECT THE COMPANY’S BOOKS AND DOSSIERS.....	46
Article 43. Rights to inspect the company’s books and dossiers	46
XII. EMPLOYEES AND TRADE UNION	47
Article 44. Employees and trade union.....	47
XIII. PROFIT DISTRIBUTION.....	47
Article 45. Profit distribution.....	47
XIV. BANK ACCOUNT, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING SYSTEM.....	48
Article 46. Bank account.....	48
Article 47. Fiscal year.....	48
Article 48. Accounting system.....	48
XV. ANNUAL REPORT, RESPONSIBILITIES FOR DISCLOSURE OF INFORMATION, PUBLIC ANNOUNCEMENTS.....	48
Article 49. Annual, semi-annual, and quarterly financial statements	48
Article 50. Annual report	49

XVI.	COMPANY AUDITOR	49
	Article 51. Auditor	49
XVII.	STAMP OF THE COMPANY	49
	Article 52. Stamp of the company	49
XVIII.	LIQUIDATION OF THE COMPANY	49
	Article 53. Liquidation of the company	49
	Article 54. Extension of operation	50
	Article 55. Liquidation.....	50
XIX.	INTERNAL DISPUTE RESOLUTION	51
	Article 56. Internal dispute resolution	51
XX.	AMENDMENT AND SUPPLEMENT TO THE COMPANY'S CHARTER	51
	Article 57. Amendment and supplement to the charter.....	51
XXI.	EFFECTIVE DATE	51
	Article 58. Effective date	51

FOREWORDS

This Charter was approved pursuant to a valid resolution of the General Meeting of Shareholders held on April 23, 2026, and may be amended and supplemented from time to time pursuant to resolutions of the Company's General Meeting of Shareholders.

I. DEFINITIONS

Article 1. Interpretation of terms

1. As used herein, the terms below are construed as follows:

- a. **"Charter capital"** refers to the total par value of shares that have been sold or subscribed upon the establishment of the Company, as stipulated in Article 6 herein;
- b. **"Voting equity"** refers to the share capital whereby the holder has voting rights on matters under the authority of the General Meeting of Shareholders;
- c. **"Law on Enterprises"** refers to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- d. **"Law on Securities"** refers to the Law on Securities No. 54/2019/QH14, adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019;
- e. **"Establishment Date"** refers to the date on which the Company is first issued the Enterprise Registration Certificate (Business Registration Certificate and equivalent instruments);
- f. **"Enterprise Executives"** refer to the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant, and other executives as stipulated in the Company's Articles of Association;
- g. **"Enterprise Managers"** refer to individuals managing the Company, including the Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Directors, the General Director, and other persons holding managerial positions as stipulated in the Company's Articles of Association;
- h. **"Related person"** refers to any individual or organization as defined in Clause 46, Article 4 of the Law on Securities;
- i. **"Term of Operation"** refers to the operational term of the Company as specified in Article 2 herein and any extension thereof (if any), as adopted by a resolution of the General Meeting of Shareholders;
- j. **"Vietnam"** refers to the Socialist Republic of Vietnam;
- k. **"Shareholder"** refers to an individual or organization holding at least one (01) share of the Company;
- l. **"Founding Shareholder"** refers to a shareholder who owns at least one ordinary share and is listed in the register of founding shareholders of the joint-stock company;
- m. **"Major Shareholder"** refers to a shareholder as defined in Clause 18, Article 4 of the Law on Securities;
- n. **"Stock Exchange"** refers to the Vietnam Stock Exchange and its subsidiaries.

2. In these Articles of Association, references to one or more provisions or legal documents include any amendments, supplements, or replacements thereof.
3. The headings (of chapters and articles herein) are provided for convenience in understanding the content and shall not affect the interpretation of these Articles of Association.

II. NAME, LEGAL FORM, HEAD-OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, TERM OF OPERATION, AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY

Article 2. Name, legal form, head office, branches, representative Offices, and term of operation of the company

1. Company Name
 - Company name in Vietnamese: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM
 - Company name in English: ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
 - Abbreviated name: ELCOM CORP.
2. The Company is a Joint Stock Company with legal entity status under the applicable laws of Vietnam.
3. Registered Office of the Company
 - Registered office address: Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi, Vietnam
 - Telephone number: (84-24) 3 8359359
 - Fax: (84-24) 3 8355884
 - Email: contact@elcom.com.vn
 - Website: www.elcom.com.vn
4. Branches and Representative Offices

The Company may establish branches and representative offices in business locations to fulfill its operational objectives in accordance with the decision of the Board of Directors and within the limits permitted by law.
5. Except for cases of early termination under Clause 2, Article 53, or an extension of operations under Article 54 of these Articles of Association, the term of operation of the Company shall commence from the date of establishment and shall be indefinite.

Article 3. Legal representative of the company

1. The Company shall have two (02) legal representatives, including the Chairman of the Board of Directors and the General Director of the Company.
2. The General Director shall be the authorized representative for the Company's bank accounts.

3. The Company must ensure that at least one legal representative resides in Vietnam at all times. If only one legal representative remains residing in Vietnam, that person must provide a written authorization to another individual residing in Vietnam to exercise the rights and obligations of the legal representative when leaving the country. In this case, the legal representative remains responsible for the delegated rights and obligations.
4. If the authorization period under Clause 3 of this Article expires and the legal representative has not returned to Vietnam and has not assigned another authorization, the authorized person shall continue to perform the rights and obligations of the legal representative within the authorized scope until the legal representative returns to work or until the Board of Directors appoints another person as the legal representative of the Company.
5. If the legal representative is absent from Vietnam for more than 30 days without authorizing another person to act on their behalf, or in cases of death, missing status, detention, imprisonment, restriction, or loss of civil capacity, the Board of Directors shall appoint another person as the legal representative of the Company.

III. LINES OF BUSINESS, OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS, AND ACTIVITIES OF THE COMPANY

Article 4. Lines of business and operating objectives of the company

1. Lines of business and operating objectives of the company the company's scope of business includes:

Here is the full translated table:

No.	Industry Name	Industry Code
1	Manufacture of electronic components	2610
2	Manufacture of consumer electronics	2640
3	Manufacture of measuring, testing, navigating and control equipment	2651
4	Manufacture of optical instruments and equipment	2670
5	Manufacture of other electrical equipment	2790
6	Wholesale of electronic and telecommunication equipment and parts (Excluding the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)	4652

7	Manufacture of watches and clocks	2652
8	Manufacture of electric motors, generators, transformers and electricity distribution and control apparatus	2710
9	Software publishing (excluding publishing products)	5820
10	Manufacture of communication equipment	2630
11	Manufacture of other food products not elsewhere classified. Details: - Production and trading of functional foods and micronutrient-fortified foods; - Production and trading of food additives and food processing aids. (Excluding the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)	1079
12	Manufacture of prepared animal feeds	1080
13	Manufacture of fertilizers and nitrogen compounds	2012
14	Manufacture of medical and dental instruments and supplies, orthopedic and rehabilitation equipment. Details: Manufacture of medical equipment, medical instruments, and medical face masks.	3250
15	Manufacture of pharmaceuticals, medicinal chemicals and botanical products	2100
16	Manufacture of other chemical products not elsewhere classified. Details: Manufacture of insecticide and bactericide preparations for household and medical use.	2029
17	Manufacture of wearing apparel (except fur apparel). Details: - Manufacture of protective clothing; - Manufacture of soft or hard hats.	1410
18	Installation of industrial machinery and equipment. Details: Installation of equipment using energy derived from clean energy sources (wind, solar, geothermal, water, biomass, etc.) and other renewable energy sources.	3320
19	Other telecommunications activities. Details: - Internet service agency; - Postal and telecommunications service agency; - Installation and maintenance of telecommunications equipment, small-	6190

	<p>capacity telephone switchboards, auxiliary equipment, and power supplies; installation of transmission equipment for microwave links and information cable networks;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Provision of telecommunications services via existing telecommunications connections such as VoIP (internet telephony); - Telecommunications service business; - Telecommunications goods trading; - Establishment of public telecommunications networks; - Agency for digital content services: data storage, processing and database exploitation services; online advertising, entertainment, online training, online games and other online services on the internet, mobile and fixed telephone networks; - Establishment of terrestrial fixed telecommunications networks nationwide; - Provision of information content services on telecommunications networks; - Provision of specialized telecommunications applications such as satellite activity monitoring, telemetry and radar stations; - Operation of satellite terminal stations and combined stations connected to one or more terrestrial information systems with satellite telecommunications transmission/reception capability; - Provision and agency of telecommunications application services, agency of telecommunications services using satellite telecommunications infrastructure; provision and agency of specialized telecommunications applications including: monitoring and tracking of vessels and road, rail, waterway and floating vehicles, hydraulic structures, and other assets and facilities at sea, on rivers and on land; remote measurement, transmission and control, remote fish detection and radar stations; - Agency for digital content services: provision of medical content and consultation services via telephone and the internet. <p>(Excluding public postal services and the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)</p>	
20	Data processing, hosting and related activities. Details: Provision of domain name registration and web hosting services.	6311
21	<p>Other professional, scientific and technical activities not elsewhere classified. Details:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Environmental technology design; - Consulting, technology transfer, installation, appraisal and supervision of environmental technology works, industrial automation, and biotechnology (excluding construction design); 	7490

	<ul style="list-style-type: none"> - Transfer of information technology, installation of high-technology systems and production lines; - Technology transfer services; - Agricultural consultancy. 	
22	Real estate activities with own or leased property (Excluding investment in cemetery and burial ground infrastructure development for transfer of land use rights attached to infrastructure)	6810
23	Information technology service activities and other computer-related services. Details: <ul style="list-style-type: none"> - Online game services; - Electronic game services on networks. 	6209
24	Electrical installation. Details: Installation of lighting systems including interior and exterior lighting and traffic signal lights, including power lines and substations below 35KV.	4321
25	Advertising. Details: Advertising services (excluding tobacco advertising).	7310
26	Other passenger land transport. Details: Passenger transport by automobile.	4932
27	Freight transport by road. Details: Freight transport by automobile.	4933
28	Architectural and related technical consulting activities. Details: <ul style="list-style-type: none"> - Architectural design of civil and industrial construction works; design of waterway port structures; Grade 2 construction investment cost management including: determination and appraisal of total construction investment; risk analysis and investment efficiency evaluation; determination of investment rate indicators, construction cost norms and construction price indices; quantity take-off; determination and appraisal of construction estimates; determination of package prices and contract prices in construction activities; construction cost control; preparation and appraisal of payment and settlement documents for construction investment capital, and conversion of construction investment capital upon completion, acceptance and handover for use; - Design of fire prevention and fighting systems in construction works; design of electrical systems for civil and industrial works; design of water supply and drainage systems for construction works; design of power transmission lines and transformer stations up to 220KV, civil and industrial electrical works; design of low-voltage electrical and information technology works; mechanical design; design of bridge and road traffic works; structural design of civil and industrial works; architectural design; electronic and telecommunications design; 	7110

	<ul style="list-style-type: none"> - Construction supervision including: supervision of civil, industrial and technical infrastructure construction works; supervision of traffic construction works; supervision of agricultural and rural development construction works; supervision of equipment installation in works; - Design of agricultural and rural development construction works; design of technical infrastructure construction works. 	
29	Other education not elsewhere classified. Details: Information and telecommunications technology training.	8559
30	Repair of electronic and optical equipment (Excluding repair and maintenance of ships, aircraft or other transport vehicles and equipment)	3313
31	<p>Satellite telecommunications activities. Details:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Operation, maintenance or provision of access to voice, data, text, sound and image transmission facilities using satellite telecommunications infrastructure; - Telecommunications systems consulting; - Satellite technology consulting and satellite service consulting. 	6130
32	<p>Web portals. Details:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Establishment of general information websites; - Social network services; - E-commerce activities: websites providing e-commerce services including e-commerce trading platforms and online promotional websites. <p>(Excluding press activities and news gathering activities in any form)</p>	6312
33	<p>Other information service activities not elsewhere classified. Details:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Provision of value-added content and services on networks (excluding information prohibited by the State); - Entertainment information services via radio, television and press; - Transport connection services. <p>(Excluding network information security testing and assessment services; excluding press activities and news gathering activities in any form)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trading of network information security products and services. 	6399
34	<p>Construction of other civil engineering works. Details: New construction, medium repair, major repair, and maintenance of traffic works; construction of civil, industrial, traffic, irrigation, postal and technical infrastructure works; construction of telecommunications works.</p> <p>(Excluding construction and operation of multipurpose hydropower and nuclear power plants of special socio-economic importance)</p>	4299

35	<p>Scientific research and technology development in natural sciences.</p> <p>Details:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Research and development of biotechnology; - Research and development of agricultural science; - Scientific research, transfer and application of waste treatment and recycling technology, and environmentally friendly technology; - Scientific and technical services; - Research, development, transfer and application of high technology. <p>(Excluding research or use of new livestock genetic resources prior to appraisal and evaluation by the Ministry of Agriculture and Rural Development)</p>	7211
36	<p>Scientific research and technology development in medical and pharmaceutical sciences</p>	7213
37	<p>Other human health activities not elsewhere classified</p>	8699
38	<p>Activities of general and specialist medical and dental practices. Details:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Health consultation clinics or health consultation via information technology and telecommunications means; - General internal medicine clinics; - Specialist internal medicine clinics: cardiology, respiratory, gastroenterology, pediatrics and other internal medicine specialties; - Surgical specialty clinics; - Obstetrics and gynecology specialty clinics; - Andrology specialty clinics; - Dental and maxillofacial specialty clinics; - Otolaryngology specialty clinics; - Ophthalmology specialty clinics; - Aesthetic specialty clinics; - Rehabilitation specialty clinics; - Psychiatry specialty clinics; - Oncology specialty clinics; - Dermatology specialty clinics; - Nutrition specialty clinics; - Traditional medicine clinics; - Laboratory facilities; - Diagnostic imaging clinics and X-ray rooms; - Preventive care and treatment clinics; - Occupational disease diagnosis and treatment clinics; - Medical service facilities including: injection, dressing, pulse counting, temperature measurement and blood pressure measurement service facilities; home healthcare service facilities; emergency and patient 	8620

	transport service facilities (domestic and international); optical service facilities; aesthetic service facilities; massage service facilities.	
39	Activities of hospitals and health stations. Details: Hospital activities.	8610
40	Construction of electrical works. This group includes: construction of power transmission and distribution networks and related works and structures such as: - Long-distance power transmission lines and networks; - Urban power transmission lines and networks, underground power cables and auxiliary works; - Transformer stations. (Excluding construction and operation of multipurpose hydropower and nuclear power plants of special socio-economic importance)	4221
41	Construction of water supply and drainage works	4222
42	Construction of telecommunications and communication works	4223
43	Construction of railway works	4211
44	Construction of road works	4212
45	Construction of hydraulic works (Excluding construction and operation of multipurpose hydropower and nuclear power plants of special socio-economic importance)	4291
46	Construction of mining works	4292
47	Construction of processing and manufacturing works	4293
48	Installation of water supply and drainage systems, heating and air conditioning systems	4322
49	Installation of other building systems	4329
50	Building completion and finishing	4330
51	Construction of residential buildings	4101
52	Construction of non-residential buildings	4102
53	Construction of other public utility works	4229
54	Wholesale of other machinery, equipment and supplies. Details: - Wholesale of energy production equipment using clean energy sources (wind, solar, geothermal, water, biomass, etc.) and other renewable energy sources;	4659

	<ul style="list-style-type: none"> - Wholesale of other machinery and equipment not elsewhere classified for use in industrial, commercial, maritime and other services; - Wholesale of computer-controlled machine tools; - Wholesale of measuring instruments and equipment; - Wholesale of medical machinery and equipment; - Wholesale of machinery, equipment, spare parts and supplies for agricultural production. <p>(Excluding goods on the national reserve list and the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)</p>	
55	<p>Other specialized wholesale not elsewhere classified. Details:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Wholesale of machinery, equipment and measurement, testing, automation and environmental treatment products; - Wholesale of fertilizers; - Wholesale of other chemicals (excluding those used in agriculture and chemicals prohibited by the State); - Trading of insecticide and bactericide preparations for household and medical use; - Wholesale of metal and non-metal scrap and waste (excluding precious metals). <p>(Excluding goods on the national reserve list and the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)</p>	4669
56	<p>Other business support service activities not elsewhere classified. Details: Import and export of goods traded by the Company.</p> <p>(Excluding the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)</p>	8299
57	<p>Wholesale of computers, computer peripheral equipment and software</p> <p>(Excluding the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)</p>	4651
58	<p>Wholesale of agricultural machinery, equipment and supplies</p>	4653
59	<p>Agency, brokerage and auction activities. Details: Agency for buying and selling specialized transport and construction products; agency for</p>	4610

	buying, selling and consigning goods. (Excluding auction activities and the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)	
60	Renting and leasing of other machinery, equipment and tangible goods without operator. Details: Leasing services for electrical, electronic, telecommunications and scientific equipment.	7730
61	Wholesale of agricultural and forestry raw materials (excluding timber, bamboo and rattan) and live animals (excluding those prohibited by the State). (Excluding the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)	4620
62	Wholesale of food (Excluding the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)	4632
63	Retail sale of grain in specialized stores (Excluding the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)	4721
64	Retail sale of food in specialized stores (Excluding the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)	4722
65	Wholesale of other household goods. Details: - Wholesale of medical instruments; - Wholesale of medical machinery and equipment for household use such as blood pressure monitors, thermometers, etc.; - Wholesale of medical face masks; - Wholesale of perfumes, cosmetics and toiletries. (Excluding goods on the national reserve list and the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic	4649

	organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)	
66	Retail sale of pharmaceuticals, medical instruments, cosmetics and toiletries in specialized stores. Details: - Retail sale of medical instruments in specialized stores; - Retail sale of medical machinery and equipment for household use such as blood pressure monitors, thermometers, etc.; - Retail sale of medical face masks; - Retail sale of perfumes, cosmetics and toiletries in specialized stores. Point dd, Clause 2, Article 32 of the Law on Pharmacy No. 105/2016/QH13 dated April 6, 2016. (Excluding goods on the national reserve list and the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)	4772
67	Retail sale via mail order or the internet (Excluding auction activities and the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)	4791
68	Wholesale of textiles, clothing and footwear	4641
69	Retail sale of clothing, footwear and leather and imitation leather goods in specialized stores	4771
70	Crop production service activities	0161
71	Animal production service activities	0162
72	Post-harvest crop activities	0163
73	Seed processing for propagation. Details: Production and trading of plant varieties. (Excluding research or use of new livestock genetic resources prior to appraisal and evaluation by the Ministry of Agriculture and Rural Development)	0164
74	Mixed farming. Details: Investment in livestock farming, crop cultivation and eco-tourism development.	0150
75	Propagation and tending of perennial plant seedlings (Excluding research or use of new livestock genetic resources prior to	0132

	appraisal and evaluation by the Ministry of Agriculture and Rural Development)	
76	Call centre activities	8220
77	Other activities auxiliary to financial services not elsewhere classified. Details: Investment consulting activities (excluding legal consulting, financial consulting, tax consulting, audit consulting, accounting consulting and securities consulting).	6619
78	Wholesale of metals and metal ores. Details: - Wholesale of iron and steel; - Wholesale of metals (excluding precious metals). (Excluding goods on the national reserve list and the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to export, import, or distribute under applicable law)	4662
79	Other manufacturing not elsewhere classified. Details: Manufacture of semiconductors and other electronic application components; manufacture of electronic components and assemblies used in communications equipment.	3290
80	Computer programming	6201

2. Operating Objectives

The Company's objective is to generate the highest possible profits for its Shareholders, mobilize and develop capital sources, utilize capital most effectively in business operations, create employment and stable income for employees, and fulfill obligations to the State.

Article 5. Scope of business and operations

The Company is permitted to conduct business activities in the industries specified in these Articles of Association, which have been registered, notified of changes in registration with the business registration authority, and published on the National Business Registration Portal.

[In cases where the Company operates in conditional investment and business sectors, it must comply with the business conditions stipulated by the Investment Law and relevant specialized laws.]

IV. CHARTER CAPITAL, SHARES, FOUNDING SHAREHOLDERS

Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders

1. The charter capital and any adjustment thereof shall be approved by the General Meeting of Shareholders from time to time, and upon registration of the amended business registration contents and disclosure in accordance with applicable law, shall be automatically updated in this Charter without requiring a formal amendment thereto.

2. The total charter capital of the Company is divided into shares with a par value of VND 10,000 per share.
3. The Company may alter its charter capital upon approval by the General Meeting of Shareholders and in accordance with applicable law.
4. The shares of the Company as of the date of adoption of this Charter comprise ordinary shares and restricted transfer shares. The rights and obligations attached to each class of shares are set out in Articles 11 and 12 of this Charter.
5. The Company may issue other classes of preference shares upon approval by the General Meeting of Shareholders and in accordance with applicable law.
6. The names, addresses, number of shares and other details of the founding shareholders as required by the Enterprise Law are set out in Appendix 01 attached hereto. Such appendix forms an integral part of this Charter.
7. Ordinary shares shall be offered preferentially to existing shareholders in proportion to their respective ordinary shareholding in the Company, unless otherwise determined by the General Meeting of Shareholders. Shares not subscribed for by existing shareholders shall be disposed of at the discretion of the Board of Directors. The Board of Directors may allot such shares to shareholders and other persons on terms no more favorable than those offered to existing shareholders, unless otherwise approved by the General Meeting of Shareholders.
8. The Company may repurchase shares previously issued by it in the manner prescribed in this Charter and under applicable law.
9. The Company may issue other types of securities upon approval by the General Meeting of Shareholders and in accordance with applicable law.

Article 7. Share certificate

1. Shareholders of the Company shall be issued share certificates or recorded in the Company's securities ownership register corresponding to the number and class of shares held.
2. Share certificates are securities certifying the legal rights and benefits of the owner to a part of the issuer's equity. The share certificate must fully include the contents specified in Clause 1, Article 121 of the Law on Enterprises.
3. Within thirty (30) days from the date of submission of full dossiers requesting the transfer of share ownership in accordance with the Company's regulations, or within two (02) months (or another period as stipulated in the terms of issuance) from the date of making full payment for the purchase of shares as stipulated in the Company's share issuance plan, shareowners shall be granted share certificates. Shareowners shall not be required to pay any expenses to the Company for printing share certificates.
4. In case a share certificate is lost, damaged, or otherwise destroyed, the shareholder shall be reissued with another share certificate at the shareholder's request. The request must contain the following information:
 - a. Information about the share certificate that is lost, damaged, or otherwise destroyed;
 - b. Commitment to assume responsibility for any disputes arising from the issuance of the new share certificate.

Article 8. Other securities certificates

Bond certificates or other securities certificates issued by the Company shall bear the signature of the legal representative and the seal of the Company.

Article 9. Share transfer

1. All shares are freely transferable unless otherwise provided in these Articles of Association and applicable laws. Listed shares and shares registered for trading on the Stock Exchange shall be transferred in accordance with the regulations on securities and the securities market.
2. Shares that have not been fully paid for shall not be transferred and shall not be entitled to related benefits, including the right to receive dividends, the right to receive shares issued for capital increase from the owner's equity, the right to purchase newly offered shares, and other benefits as prescribed by law.

V. ORGANIZATIONAL STRUCTURE, GOVERNANCE, AND CONTROL

Article 10. Organizational structure, governance, and control

The Company's management, governance, and control structure includes:

1. The General Meeting of Shareholders.
2. The Board of Directors.
3. The Supervisory Board.
4. The Board of Management

VI. SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Article 11. Rights of shareholders

1. Ordinary shareholders shall have the following rights:
 - a. Attend and give opinions at the General Meetings of Shareholders and exercise the right to vote directly or via an authorized representative or in another form permitted by law or the Company's Charter. Each ordinary share has one vote.
 - b. Receive dividends at a rate decided by the General Meeting of Shareholders.
 - c. Freely transfer their shares to other persons, except in the cases stipulated in Clause 3 of Article 120 and Clause 1 of Article 127 of the Law on Enterprises and other relevant legal provisions.
 - d. Be given priority in subscribing for new shares corresponding to the proportion of ordinary shares held by each Shareholder.
 - e. Sight, look up and make an extract of information about name and contact address in the list of Shareholders with voting rights and request amendment of incorrect information.
 - f. Sight, look up and make an extract or copy of the Charter of the Company, the minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders and resolutions of the General Meeting of Shareholders.
 - g. Upon dissolution or bankruptcy of the Company, be entitled to a share of the remaining assets of the Company in proportion to their shareholding in the Company.

- h. Request the Company to redeem their shares in cases provided for in Article 132 of the Law on Enterprises.
 - i. Be fairly treated. Each share of the same category creates equal rights, obligations, and benefits for the Shareholder. In the event of preferred shares, their related rights and obligations must be approved by the General Meeting of Shareholders and fully disclosed to shareholders.
 - j. Fully access periodic and extraordinary information released by the Company in accordance with the provisions of the law.
 - k. Be protected with their legal rights and benefits; request to suspend or revoke the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors as prescribed by the Law on Enterprises.
 - l. Other rights stipulated in this Charter and by the law.
2. A shareholder or group of shareholders, who for at least 5% of overall ordinary shares of the Company, shall be entitled to:
 - a. Request the Board of Directors to convene the General Meeting of Shareholders when the Board of Directors seriously violates the rights of shareholders, obligations of the managers, or makes decisions beyond the assigned authority.
 - b. Sight, look up and make an extract of the book of minutes, resolutions and decisions of the Board of Directors, mid-year and annual financial statements, contract and transactions to be approved by the Board of Directors and other documents, unless documents are related to the trade secret and business secrets of the Company.
 - c. Request the Supervisory Board to inspect specific matters related to the management and operation of the Company when deemed necessary. Requests must be in writing and include the shareholder's full name, contact address, nationality, legal documents (for individual shareholders); business registration number or legal documents (for corporate shareholders); number of shares and registration time of each shareholder, total shares held by the group of shareholders and their ownership ratio in the Company; issues to be inspected, and purpose of the inspection.
 - d. Suggest the issues to be added into the agenda of the General Meeting of Shareholders. Suggestions must be in writing and submitted to the Company no later than 07 working days before the opening date. Suggestions must include the shareholder's name, number of each type of share held by the shareholder, and the issue to be added to the agenda.
 - e. Other rights stipulated by law and this Charter.
3. A shareholder or group of shareholders holding at least 10% of the Company's total ordinary shares shall be entitled to nominate candidates to the Board of Directors and the Supervisory Board. The nomination process is carried out as follows:

- a. The ordinary shareholders, forming a group to nominate members to the Board of Directors and the Supervisory Board, must notify the group meeting to inform the shareholders participating in the meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders.
- b. According to the number of members of the Board of Directors and the Supervisory Board, shareholders or groups of shareholders specified in this Clause may nominate one or more persons as resolved by the General Meeting of Shareholders to be candidates for the Board of Directors and the Supervisory Board. If the number of candidates nominated by the shareholders or groups of shareholders is less than the number they are entitled to nominate as decided by the General Meeting of Shareholders, the remaining candidates shall be nominated by the Board of Directors, the Supervisory Board, and other shareholders.

Article 12. Obligations of shareholders

Shareholders shall have the following obligations:

1. To comply with the Company's Charter and internal regulations of the Company; to implement the Resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.
2. Shareholders may participate in the General Meeting of Shareholders and exercise their voting rights in the following forms:
 - a. Directly participate and vote in the meeting;
 - b. Authorize other persons or organizations to participate and vote in the meeting;
 - c. Participate and vote through online conferences, e-voting, or other electronic forms;
 - d. Send votes to the meeting through mail, fax, or email;

These actions shall be in accordance with the guidelines in the Charter or other internal regulations of the Company in compliance with applicable laws.

3. To pay in full and on time for the shares they have committed to subscribe to.
4. Not to be permitted to withdraw the capital contributed by ordinary shares in any form, except for cases where such shares are repurchased by the Company or others. In case a shareholder withdraws part or all of the share capital contributed against this Clause, such shareholder and related persons in the Company are jointly responsible for the debts and other liabilities of the Company up to the value of the withdrawn shares and any damage caused.
5. To secure the information provided by the Company as prescribed in the Company's Charter and the law; to only use the provided information to exercise and protect their legal rights and benefits; to prohibit the dissemination, copying, or sending of the information provided by the Company to other organizations or individuals.
6. To be personally responsible when acting on behalf of the Company in any form to perform one of the following acts:
 - a. Breach the law;

- b. Conduct business and other transactions for personal benefit or for the benefit of other organizations or individuals;
 - c. Pay premature debts where the Company is likely to be in financial danger.
7. To fulfill other obligations as prescribed by the applicable laws.

(Other obligations related to other types of shares)

Article 13. General meeting of shareholders

1. The General Meeting of Shareholders shall include all shareholders with voting rights and shall be the highest decision-making authority of the Company. The Annual General Meeting of Shareholders shall be held annually, within four (04) months from the end of the financial year. The Board of Directors may extend the Annual General Meeting of Shareholders as necessary, but not exceeding six (06) months from the end of the financial year. In addition to the Annual General Meeting, an Extraordinary General Meeting of Shareholders may be convened. The meeting venue shall be determined as the location where the chairman attends and must be within the territory of Vietnam.
2. The Board of Directors shall convene the Annual General Meeting of Shareholders and select an appropriate venue. The Annual General Meeting of Shareholders shall decide matters as prescribed by law and the Company's Charter, particularly approving the audited annual financial statements. In case the annual audited financial statements contain material exceptions, the audit opinion is contrary or the auditor refuses, the approved auditor must be invited to audit the Company's financial statements and must attend the Annual General Meeting of Shareholders.

The Annual General Meeting of Shareholders may be held in the form of an online meeting. Shareholders may register to attend the meeting and exercise their voting rights on issues at the meeting conveniently and effectively via the internet. The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to select the form of holding the General Meeting of Shareholders, whether in-person and/or online, in compliance with the law and the Company's actual conditions for each year.

3. The Board of Directors shall convene an Extraordinary General Meeting of Shareholders in the following cases:
 - a. The Board of Directors deems it necessary for the benefit of the Company;
 - b. The number of remaining members of the Board of Directors, independent members of the Board of Directors, or Supervisors is less than the minimum required by law;
 - c. Upon the request of a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 11 of this Charter. A request for convening the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 3 of this Article shall be made in writing and must include the following information: full name, contact address, nationality, and personal legal document number, in respect of shareholders who are individuals; name, enterprise registration number or legal document number, and registered head office address, in respect of shareholders that are organizations; the number of shares and the date of share registration of each shareholder, the total number of shares held

by the group of shareholders, and their aggregate ownership percentage in the Company's total share capital; and the grounds and reasons for requesting the convening of the General Meeting of Shareholders. The written request for convening the meeting shall be accompanied by documents and evidence substantiating any alleged violations committed by the Board of Directors, the severity of such violations, or any resolution adopted in excess of the Board's authority. The shareholder or group of shareholders shall bear full legal responsibility for the accuracy and truthfulness of all documents and evidence submitted to the competent authority in connection with the request to convene the General Meeting of Shareholders;

- d. At the request of the Supervisory Board;
 - e. Other cases as stipulated by law and this Charter.
4. Convening an Extraordinary General Meeting of Shareholders:
- a. The Board of Directors must convene the General Meeting of Shareholders within thirty (30) days from the date the number of Board members, independent Board members, or Supervisors is less than required under item b, Clause 3 of this Article or when a request is received as specified in items c and d, Clause 3 of this Article;
 - b. If the Board of Directors fails to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in item a, Clause 4 of this Article, within the next thirty (30) days, the Supervisory Board must replace the Board of Directors to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 3, Article 140 of the Law on Enterprises;
 - c. If the Supervisory Board fails to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in item b, Clause 4 of this Article, the shareholders or groups of shareholders specified in item c, Clause 3 of this Article have the right to request the Company's representative to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in the Law on Enterprises.

In this case, shareholders or groups of shareholders who convene the General Meeting of Shareholders may request the Business Registration Office to monitor the procedures and proceedings of convening, organizing, and decision-making for the General Meeting of Shareholders. All expenses for the convention and organization of the General Meeting of Shareholders shall be reimbursed by the Company. Such costs do not include the expenses incurred by shareholders attending the General Meeting of Shareholders, including accommodation and travel fees.

- d. The procedures for organizing the General Meeting of Shareholders must comply with Clause 5, Article 140 of the Law on Enterprises.

Article 14. Rights and obligations of the General meeting of shareholders

- 1. The General Meeting of Shareholders has the following rights and obligations:
 - a. To adopt the development orientation of the Company;

- b. To make decisions on the classes of shares and the total number of shares of each class that may be offered for issuance; To decide on the annual dividend rate for each class of shares;
 - c. To elect, remove, or discharge members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board;
 - d. To make decisions on investments or the sale of assets valued at 35% or more of the total value of the Company's assets as recorded in the latest financial statement of the Company;
 - e. To make decisions on amendments and supplements to the Company's Charter;
 - f. To approve the annual financial statements;
 - g. To decide to repurchase over 10% of the total shares sold of each class;
 - h. To review and handle violations by members of the Board of Directors or Supervisory Board members that cause damage to the Company and its shareholders;
 - i. To decide on the restructuring or dissolution of the Company;
 - j. To decide on the budget or the total amount of remuneration, bonuses, and other benefits for the Board of Directors and the Supervisory Board;
 - k. To approve the internal governance regulations; Regulations on the operation of the Board of Directors and the Supervisory Board;
 - l. To approve the list of approved audit firms; to decide on which approved audit firm will audit the Company's operations, and dismiss the approved auditor when necessary;
 - m. Other rights and obligations as prescribed by law.
2. The General Meeting of Shareholders shall discuss and approve the following matters:
- a. The Company's annual business plan;
 - b. Annual audited financial statements;
 - c. The Board of Directors' report on corporate governance and the performance of the Board of Directors as a whole and of each individual Board member, including independent Board members, as well as each independent member's own assessment of the Board of Directors' operations;
 - d. The Board of Supervisors' report on the Company's business results and the performance of the Board of Directors and the General Director;
 - e. The Board of Supervisors' self-assessment report on the performance of the Board of Supervisors and each of its members;
 - f. The dividend rate applicable to each share of each class;
 - g. The number of members of the Board of Directors and the Board of Supervisors;
 - h. Election, removal and dismissal of members of the Board of Directors and the Board of Supervisors;

- i. Approval of the budget or total remuneration, bonuses and other benefits for the Board of Directors and the Board of Supervisors;
 - j. Approval of the list of accepted auditing firms; decision on the accepted auditing firm to conduct an inspection of the Company's operations when deemed necessary;
 - k. Amendment and supplementation of the Company's Charter;
 - l. The class and number of newly issued shares for each class;
 - m. Division, separation, consolidation, merger or conversion of the Company;
 - n. Reorganization and dissolution (liquidation) of the Company and appointment of a liquidator;
 - o. Decision to invest in or dispose of assets with a value equal to or exceeding 35% of the Company's total asset value as recorded in the most recent financial statements;
 - p. Decision to repurchase more than 10% of the total sold shares of each class;
 - q. Execution by the Company of contracts and transactions with persons specified in Clause 1, Article 167 of the Enterprise Law, with a value equal to or exceeding 35% of the Company's total asset value as recorded in the most recent financial statements;
 - r. Approval of transactions prescribed in Clause 4, Article 293 of Government Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain articles of the Securities Law, and Clause 84, Article 1 of Decree No. 245/2025/NĐ-CP dated September 11, 2025, amending and supplementing certain articles of Decree No. 155/2020/NĐ-CP;
 - s. Approval of the Internal Regulation on Corporate Governance, the Operational Regulation of the Board of Directors, and the Operational Regulation of the Board of Supervisors;
 - t. Other matters as prescribed by law and this Charter.
3. All resolutions and matters that have been added to the meeting agenda must be discussed and voted on at the General Meeting of Shareholders.

Article 15. Authorization to participate in the General meeting of shareholders

- 1. Shareholders, or their authorized representatives as organizations, may directly attend the meeting or authorize one or more individuals or organizations to attend the meeting or participate in the meeting through one of the forms specified in Clause 3, Article 144 of the Law on Enterprises.
- 2. Authorization for individuals or organizations to attend the General Meeting of Shareholders, as specified in Clause 1 of this Article, must be made in writing. The authorization letter must comply with civil law requirements and must clearly state the name of the principal shareholder, the name of the authorized individual or organization, the number of shares authorized, the scope of authorization, the term of authorization, and the signatures of both the principal and the authorized person.
- 3. The person authorized to attend the General Meeting of Shareholders must present the authorization letter when registering to attend.

4. The votes of persons authorized to attend the meeting within the scope of authorization will remain effective unless any of the following events occur:
 - a. The principal shareholder dies, loses their civil capacity, or has their civil capacity restricted;
 - b. The principal shareholder cancels the authorization;
 - c. The principal shareholder revokes the authority of the person implementing the authorization.

This clause shall not apply in cases where the Company receives a notice of any of the above events before the opening of the General Meeting of Shareholders or before the meeting is reconvened.

Article 16. Change of rights

1. The change or cancellation of special rights associated with a preference share is effective when it is approved by participatory shareholders, representing 65% of the total voting shares. Resolutions by the General Meeting of Shareholders concerning changes to the rights and obligations of preference shareholders can only be adopted if preference shareholders of the same class holding 75% of the total preference shares or more agree, or if preference shareholders of the same class holding 75% of the total preference shares or more agree in the event that the resolutions are available at the written consultation form.
2. The organization of such a meeting is only valid when there are at least two (02) shareholders (or their authorized representatives) participating in the meeting who hold at least a third of the face value of the issued shares in that class. Where the number of such attendees is insufficient, the meeting shall be reorganized within 30 subsequent days, and those attendees who are holders of such class of shares (regardless of the number of people and number of shares) are deemed to meet the above requirement, whether they directly participate or via authorized representatives. At the separate meetings mentioned above, holders of such class of shares who are present personally or via authorized representatives may request voting by means of secret ballot. Each holder shall have a vote for each share of the same class owned by him/her.
3. The procedures for conducting such separate meetings shall be similar to those provided under Articles 18,19 and 20 of this Charter.
4. Unless otherwise stipulated by the terms of issuing shares, special rights attached to various classes of shares with preference rights regarding some or all issues on the distribution of profits or assets of the Company may not be changed when the Company issues additional shares of the same class.

Article 17. Convening, meeting agenda, and notice to the General meeting of shareholders

1. The Board of Directors shall convene the Annual General Meeting of Shareholders. The Board of Directors shall convene the Extraordinary General Meeting of Shareholders in accordance with cases specified in Clauses 3 of Article 13 herein.

2. A person who convenes the General Meeting of Shareholders has to perform the following tasks:
 - a. Prepare the list of shareholders eligible to join and vote at the General Meeting of Shareholders. The list is prepared not later than 10 working days before the invitation to the General Meeting of Shareholders is delivered. The preparation of such list must be released at least 20 days before the final registration deadline.
 - b. Prepare the meeting agenda and contents;
 - c. Prepare the meeting materials;
 - d. Draft the resolutions of the General Meeting of Shareholders in accordance with the expected meeting contents;
 - e. Identify the time and venue to hold the meeting;
 - f. Make an announcement on the organization of the General Meeting of Shareholders and send notices to eligible shareholders;
 - g. Other tasks necessary to serve the meeting.
3. The notice of the General Meeting of Shareholders shall be sent to all shareholders using a method that ensures delivery to the shareholders' registered contact addresses or any address provided by the shareholders. Additionally, the notice must be published on the Company's website, the State Securities Commission's website, and the Stock Exchange where the Company's shares are listed or registered for trading. The convener of the General Meeting of Shareholders is required to send the meeting invitation to all shareholders listed in the Shareholder Registry entitled to attend the meeting no later than 21 days before the meeting date (calculated from the date the notice is properly sent or dispatched). The meeting agenda, as well as any materials relevant to the issues to be voted on during the meeting, must be sent to shareholders or published on the Company's website. If the meeting materials are not included with the meeting notice, the notice must clearly specify a link to the full set of meeting documents, ensuring shareholders have access to them, including:
 - a. The meeting agenda and the materials to be used during the meeting;
 - b. The list and detailed information of the candidates in the case of electing members of the Board of Directors or members of the Supervisory Board;
 - c. The voting ballots;
 - d. The draft resolutions for each issue on the meeting agenda.
4. Shareholders or a group of shareholders as specified in Clause 2, Article 11 of these Articles of Association have the right to propose issues to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be made in writing and sent to the Company no later than 7 working days before the scheduled date of the General Meeting of Shareholders. The proposal must clearly state the shareholder's name, the quantity of each type of shares held by the shareholder, and the proposed issue to be included in the meeting agenda.
5. The convener of the General Meeting of Shareholders has the right to reject the proposal specified in Clause 4 of this Article in the following cases:

- a. The proposal is not submitted in accordance with the provisions of Clause 4 of this Article;
 - b. At the time of the proposal, the shareholder or group of shareholders does not hold at least 5% of the common shares as required under Clause 2, Article 11 of these Articles of Association;
 - c. The proposed issue is outside the scope of the General Meeting of Shareholders' decision-making authority;
 - d. Other cases as prescribed by law and these Articles of Association.
6. The convener of the General Meeting of Shareholders must accept and include the proposal specified in Clause 4 of this Article in the proposed agenda and content of the meeting, unless it falls under the circumstances specified in Clause 5 of this Article; the proposal will officially be added to the agenda and content of the meeting if approved by the General Meeting of Shareholders.

Article 18. Conditions for convening the General meeting of shareholders

1. A meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conducted when the number of attending shareholders represents at least 50% of the votes.
2. In the first meeting, which is not eligible to conduct as prescribed in Clause 1 of this Article, the second meeting shall be convened within 30 working days from the expected date of the first meeting. The second meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conducted where the number of attending shareholders represents 33% of votes or more.
3. If the second convened General Meeting of Shareholders could not be held as prescribed in Clause 2 of this Article, the notice on the third General Meeting of Shareholders must be delivered within 20 days from the intended date of the second meeting. In this case, the third General Meeting of Shareholders shall be held regardless of the number of attending shareholders.

Article 19. Procedure for conducting meetings and voting at the General shareholders' meeting

1. Prior to opening the meeting, the Company must carry out shareholder registration procedures until the last shareholder entitled to attend the meeting has registered. The registration procedure must follow these steps:
 - a. When registering shareholders, the Company shall issue a voting card to each shareholder or authorized representative, detailing the registration number, the shareholder's name, the representative's name, and the number of votes assigned. The General Shareholders' Meeting shall discuss and vote on each agenda item, with voting options of in favor, against, and abstention. Cards in favor shall be collected first, followed by those against, and the total votes shall be counted to make a decision. The Chairman shall announce the results before adjourning. The General Meeting shall elect individuals to count or supervise the vote, with the number of members determined by the Meeting based on the Chairman's recommendation..

- b. Shareholders or authorized representatives arriving after the meeting has started may register and vote immediately. The Chairman is not obligated to halt the meeting for late registrants, and decisions made prior to their registration remain valid.
2. Election of the Chairman, Secretary, and Vote Checking Committee is regulated as follows:
 - a. The Chairman of the Board of Directors shall act as the chairman of the meeting or authorize another member of the Board to act as the chairman of the General Shareholders' Meeting convened by the Board of Directors. In the event that the Chairman is absent or temporarily unable to perform their duties, the remaining members of the Board shall elect one of them as the chairman of the meeting in accordance with the majority principle. If no chairman can be elected, the Chairman of the Supervisory Board will preside over the meeting and the General Shareholders' Meeting will elect the chairman from among the participants. The person with the highest number of votes will be elected as the chairman.
 - b. Except for the cases specified in the previous point, the person who signed to convene the General Shareholders' Meeting shall preside over the meeting to enable the General Shareholders' Meeting to elect the chairman, and the person with the highest number of votes will be elected as the chairman.
 - c. The chairman will appoint one or more persons as the secretary of the meeting.
 - d. The General Shareholders' Meeting will elect one or more members to the vote checking committee based on the chairman's proposal.
3. The agenda and contents of the meeting must be approved by the General Shareholders' Meeting at the opening session. The agenda must clearly specify the time for each issue on the agenda.
4. The Chairman of the meeting is entitled to take necessary and appropriate measures to ensure the meeting is conducted in an orderly manner and in accordance with the approved agenda, successfully reflecting the expectations of the majority of participants.
 - a. To arrange the seating at the venue for the General Shareholders' Meeting;
 - b. To ensure the safety of all individuals present at the meeting venue;
 - c. To facilitate the participation (or continued participation) of shareholders at the meeting. The person who convenes the General Shareholders' Meeting has the full discretion to change the aforementioned measures and implement all necessary actions. These actions may include issuing access cards or using other selection methods.
5. The General Shareholders' Meeting shall discuss and vote on each issue within the agenda. Voting will proceed by collecting agreed votes, disagreed votes, and abstentions. The voting results shall be announced by the Chairman immediately before adjourning the meeting.
6. Any shareholder or authorized representative attending the meeting after it has started still has the right to register and vote immediately after registration. In such cases, the validity of any issues already voted upon remains unchanged.

7. The person who convenes the General Shareholders' Meeting or the Chairman of the meeting shall have the following rights:
 - a. Request all attendees to undergo inspection or other proper and legal security measures;
 - b. Request the relevant authorities to maintain order during the meeting; expel any person from the General Shareholders' Meeting who refuses to follow the Chairman's directions, intentionally disrupts the order, obstructs the normal progress of the meeting, or refuses to comply with security measures.
8. The Chairman has the right to adjourn the General Shareholders' Meeting, provided that
 - a sufficient number of attendees are available, for a period not exceeding 3 working days from the scheduled opening date, and may only adjourn or change the meeting location in the following circumstances:
 - a. The meeting venue does not have sufficient seating for all attendees;
 - b. Communication devices at the venue are insufficient for shareholders to attend, discuss, and vote;
 - c. A participant disrupts the order and threatens to obstruct the fair and legal progress of the meeting.
9. In the case where the Chairman adjourns or suspends the General Shareholders' Meeting against the provisions of Clause 8 of this Article, the General Shareholders' Meeting shall elect another person from the attendees to replace the Chairman in conducting the meeting until its completion, and the effectiveness of any voting conducted at such meeting shall not be affected.
10. In the event that modern technology is applied to organize the General Shareholders' Meeting online, the Company is responsible for ensuring that shareholders may participate and vote via electronic voting or other forms as specified in Article 144 of the Law on Enterprises and Clause 3, Article 273 of Decree No. 155/ND-CP of the Government dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain Articles of the Securities Law.

Article 20. Conditions for Passing Resolutions of the General Meeting of Shareholders

1. Resolutions on the following matters shall be passed if approved by shareholders representing 65% or more of the total votes of all shareholders attending and voting at the meeting, except as otherwise provided in Clauses 3, 4, and 6 of Article 148 of the Enterprise Law:
 - a. Classes of shares and the total number of each class;
 - b. Changes in business lines, industries, and fields of operation;
 - c. Change in the Company's organizational management structure;
 - d. Investment projects or the sale of assets with a value equal to or exceeding 35% of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statement;
 - e. Reorganization or dissolution of the Company.

2. Resolutions shall be passed when approved by shareholders holding more than 50% of the total votes of all shareholders attending and voting at the meeting, except as otherwise provided in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4, and 6 of Article 148 of the Enterprise Law.
3. Voting to elect members of the Board of Directors and the Supervisory Board shall be implemented by the method of cumulative voting. Accordingly, each shareholder shall have total votes corresponding to their shareholding, multiplied by the number of members to be elected to the Board of Directors or the Supervisory Board. Shareholders may accumulate all or a part of their votes for one or more candidates. The person who is elected to be a member of the Board is determined in accordance with the top-to-bottom vote quantity, starting from the candidate having the highest number of votes until sufficient members are available as prescribed by the Charter. In the event that there are more than two candidates having the same votes for the final member of the Board, re-voting shall be held among the candidates having the same vote quantity and/or the candidate having the higher votes shall be elected.
4. Any resolution of the General Meeting of Shareholders, which is ratified with 100% of voting shares, shall be legitimate and effective even if the sequences and procedures for ratifying such resolution are not conformable with regulations of the Law on Enterprises and the Company's Charter.

Article 21. Authority and formalities for collecting written opinions of shareholders to ratify resolutions of the general meeting of shareholders

The authority and formalities for collecting written opinions from shareholders to ratify resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be carried out as follows:

1. The Board of Directors may ratify all resolutions of the General Meeting of Shareholders in the form of collecting written opinions when it deems necessary for the benefit of the Company, including in the cases specified in Clause 2, Article 147 of the Law on Enterprises. The collection of written opinions and the submission of the completed opinion forms may be conducted through mail, fax, email, or other electronic methods, or a combination of these methods, as determined by the Board of Directors.
2. The Board of Directors must prepare written opinion forms, draft resolutions of the General Meeting of Shareholders, and other explanatory documents. These must be sent to the voting shareholders no later than 10 days before the deadline for returning the opinion forms. The requirements and procedures for sending the opinion forms and accompanying materials shall follow the provisions in Clause 3, Article 17 of the Company's Charter.
3. The written opinion form must include the following principal particulars:
 - a. Name, business code, and registered office address of the Company;
 - b. Purpose of collecting written opinions;
 - c. Full name, permanent address, nationality, Identity Card number, passport, or other lawful personal identification for individual shareholders; name, business code or legal identification number of an organization shareholder; full name, permanent

- address, nationality, Identity Card number, or legal identification number for representatives of organization shareholders; number of shares of each class and the total number of votes held by the shareholder;
- d. The issues that need voting.
 - e. The voting options include affirmative, negative, and abstentions for each issue;
 - f. Deadline for submitting the completed written opinion form to the Company;
 - g. Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors.
4. Shareholders may send completed written opinion forms to the Company as prescribed below:
- a. In the case of sending by post, the completed written opinion form must bear the signature of the shareholder if an individual, or the signature of the authorized representative or legal representative if the shareholder is an organization. The written opinion form must be sent in a sealed envelope, which cannot be opened before the vote counting.
 - b. In the case of sending by fax or email or other electronic methods, the written opinion forms must be kept confidential until the vote counting time.
 - c. Written opinion forms sent to the Company after the deadline specified in the opinion form, or those that are opened in the case of mail or disclosed in the case of fax, email, or other electronic methods, are invalid. Written opinion forms that are not submitted will be excluded from voting.
4. The Board of Directors shall count the votes and prepare a vote counting record before shareholders who do not hold managerial positions in the Company. The vote counting record must contain the following information:
- a. Name, business code, and registered office address of the Company;
 - b. Purpose and issues that need voting;
 - c. The number of shareholders and the total number of votes cast, with a distinction between valid and invalid votes, enclosed with the list of voting shareholders;
 - d. The total number of affirmative votes, negative votes, and abstentions on each issue;
 - e. The issues that have been ratified;
 - f. Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors, the company's legal representative, vote counting supervisors, and vote counters.

Members of the Board of Directors, vote counters, and vote counting supervisors are jointly responsible for the truthfulness, accuracy, and correctness of the vote counting record and for any damages arising from decisions ratified due to untruthful or incorrect vote counts.

5. The vote counting record and the resolution must be sent to shareholders within fifteen (15) days from the completion of the vote counting. If the Company has a website, the vote counting record and resolution may be posted on the Company's website within 24 hours of the vote counting completion.

6. Completed written opinion forms, the vote counting record, ratified resolutions, and any relevant documents enclosed with the written opinion forms must be kept at the Company's headquarters.
7. A resolution passed by collecting written opinions from shareholders shall be valid if it is approved by shareholders holding more than 50% of the total voting shares and shall be treated as a resolution passed at the General Meeting of Shareholders.

Article 22. Resolutions, minutes of General meeting of shareholders

1. The General Meeting of Shareholders must be recorded in writing and may be audio recorded or recorded and stored in other electronic forms. The minutes must be prepared in Vietnamese, with an additional English version if necessary, and must include the following main contents:
 - a. Name, registered office address, and business code of the Company;
 - b. Time and venue of the General Meeting of Shareholders;
 - c. Meeting agenda and contents;
 - d. Full name of the chairman and secretary;
 - e. Summary of meeting development and opinions delivered at the General Meeting of Shareholders for each issue in the meeting agenda;
 - f. Number of shareholders and total votes of the attending shareholders, appendix of the list of registered shareholders, representatives of shareholders attending the meeting with the corresponding shares and votes;
 - g. Total votes for each voting issue, specifying the voting method, total eligible and invalid votes, affirmative, negative, and abstentions, as well as the corresponding rate in the total votes of attending shareholders;
 - h. The issues that have been approved and the corresponding voting approval rate;
 - i. Full name and signature of the chairman and secretary. In the event that the chairman and secretary refuse to sign the minutes, such minutes shall be effective if signed by all other members of the Board of Directors present at the meeting and if it includes all required contents. The minutes shall specify the refusal of the chairman and secretary to sign the minutes.
2. The minutes of the General Meeting of Shareholders must be completed and approved before the meeting is adjourned. The chairman, secretary, or any other individuals signing the minutes shall jointly bear responsibility for the truthfulness and accuracy of the minutes contents.
3. The minutes prepared in both Vietnamese and English shall have the same legal validity. In case of a discrepancy between the Vietnamese and English versions, the contents of the Vietnamese version shall prevail.
4. The Resolutions, Minutes of the General Meeting of Shareholders, appendix of the list of registered shareholders with signatures of the shareholders, letter of authorization to attend

the meeting, all documents attached to the minutes (if any), and relevant materials must be disclosed according to the regulations on information disclosure in the securities market and must be kept at the Company's headquarters.

Article 23. Request to annul resolutions of the General meeting of shareholders

Within ninety (90) days from the date of receipt of the resolution or minutes of the General Meeting of Shareholders or the vote counting result minutes of the General Meeting of Shareholders, a shareholder or a group of shareholders as specified in Clause 2, Article 11 of this Charter shall have the right to request the Court or Arbitration to review and annul the resolution or part of the contents of the General Meeting of Shareholders' resolution in the following cases:

1. The procedures and processes for convening the meeting and making decisions at the General Meeting of Shareholders seriously violate the provisions of the Enterprise Law and this Charter, except for the case specified in Clause 4, Article 20 of this Charter.
2. The contents of the resolution violate the law or this Charter.

VII. BOARD OF DIRECTORS

Article 24. Nominate, appoint member of the Board of directors

1. In the event that the candidates to the Board of Directors have been determined, the candidate-related information must be announced at least 10 days before the General Meeting of Shareholders is opened on the Company's website so that the shareholders may understand the information about such candidates before voting. The candidates to the member of the Board must have written commitments on truthfulness and accuracy of the personal information to be announced and committed to fulfill the assigned tasks in an honest and due diligence manner for the highest benefits of the Company if they are elected as a member of the Board. The announced information related to the candidate of the Board of Directors includes:
 - a. Full name, date of birth;
 - b. Qualifications;
 - c. Employment history;
 - d. Other managerial titles (including the title of the Board of other Companies);
 - e. Benefits related to the Company and its related parties;
 - f. Other information (if any) as prescribed herein;
 - g. The Company must disclose information about the companies where the candidate holds a position as a Board member, other managerial titles, and benefits related to the Company of the Board candidate (if any).
2. Shareholders or a group of shareholders holding at least 10% of the total ordinary shares have the right to nominate candidates for the Board of Directors as stipulated by the Enterprise Law and the Company's Charter.
3. In case the number of candidates for the Board of Directors through nominations and applications is still insufficient to meet the requirements as specified in Clause 5,

Article 115 of the Enterprise Law, the current Board of Directors shall introduce additional candidates or organize nominations according to the Company's Charter, the internal governance regulations, and the operation regulations of the Board of Directors. The procedure for the current Board of Directors to introduce candidates must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes on electing the members of the Board as required by law.

4. Members of the Board of Directors must meet the standards and conditions as specified in Clause 1, Clause 2, Article 155 of the Enterprise Law.

Article 25. Composition and term of members of the Board of directors

1. The number of members of the Board of Directors must be at least five (05) and no more than seven (07) members.
2. The term of the members of the Board of Directors shall be five (05) years and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Directors for a maximum of two (02) consecutive terms. In the event that all members of the Board of Directors complete their terms, the aforementioned members shall continue as members of the Board of Directors until new members are elected to replace them and take over their responsibilities.
3. The structure of the members of the Board is as follows: The number of non-executive members of the Company's Board of Directors shall comply with the following requirements: at least one non-executive member in the case where the Board of Directors has between three and five members; at least two non-executive members in the case where the Board of Directors has between six and seven members. The Company shall minimize the number of Board members concurrently holding executive positions within the Company in order to ensure the independence of the Board of Directors:
 - a. At least 01 independent member if the Company has 05 members on the Board of Directors;
 - b. At least 02 independent members if the Company has 06 - 07 members on the Board of Directors.
4. A member of the Board of Directors shall lose their capacity as a member in the event of dismissal, removal, or replacement as prescribed in Article 160 of the Enterprise Law.
5. The appointment of members of the Board of Directors must be disclosed in accordance with the legal regulations on information disclosure in the securities market.
6. Members of the Board of Directors are not required to be shareholders of the Company.
7. A member of the Board of Directors may simultaneously serve as a member of the Board of Directors or Members' Council of no more than five other companies.

Article 26. Rights and obligations of the Board of directors

1. The Board of Directors is the management authority of the Company, with full rights to act on behalf of the Company to decide and fulfill the rights and obligations of the

Company, except for those rights and obligations within the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. The rights and obligations of the Board of Directors are governed by the law, the Company Charter, and the resolutions of the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Board of Directors shall have the following rights and obligations:
 - a. To decide the strategies, medium-term development plans, and annual business plans of the Company.
 - b. To propose the types of shares and the total number of shares to be offered for each type.
 - c. To decide the sale of unsold shares within the total number of shares authorized for each type; to decide on raising additional capital through other means.
 - d. To decide the sale prices of the Company's shares and bonds.
 - e. To decide the repurchase of shares according to the provisions in Clause 1 and Clause 2 of Article 133 of the Law on Enterprises.
 - f. To decide on investment plans and projects within their authority and limitations as prescribed by law.
 - g. To decide on solutions for market development, marketing, and technology.
 - h. To approve contracts for purchase, sale, loans, borrowings, and other contracts or transactions with a value of 35% or more of the total assets recorded in the most recent financial report of the Company, except for contracts or transactions within the authority of the General Meeting of Shareholders as outlined in Point d, Clause 2, Article 138 Clause 3, Article 167 of the Law on Enterprises.
 - i. To elect, dismiss, or remove the Chairman of the Board of Directors; to appoint, dismiss, sign contracts, and terminate contracts with the General Director and other key managers as stipulated by the Company Charter; to decide on their salaries, remuneration, bonuses, and other benefits; to appoint representatives to participate in the Board of Members or the General Meeting of Shareholders in another company, and to decide on the remuneration and other benefits for such representatives.
 - j. To supervise and direct the General Director and other managers in the daily operations of the Company.
 - k. To decide the organizational structure and internal management regulations of the Company, to decide the establishment of subsidiaries, branches, representative offices, and investments or share purchases in other enterprises.
 - l. To approve the program, content, and materials for the General Meeting of Shareholders, to convene meetings, or to solicit opinions to have resolutions passed by the General Meeting of Shareholders.
 - m. To submit the annual audited financial report to the General Meeting of Shareholders.
 - n. Recommending the dividend rate to be paid; and organizing the payment of dividends to shareholders in accordance with applicable law following approval by the Annual General Meeting of Shareholders, or addressing losses arising in the course of business operations.

- o. To propose the restructuring or dissolution of the Company; to request the bankruptcy of the Company.
 - p. To decide on the issuance of the Regulations for the operation of the Board of Directors, internal governance regulations after being approved by the General Meeting of Shareholders; to decide on the issuance of the Regulations for the operation of the Audit Committee under the Board of Directors, and the regulations on the Company's information disclosure.
 - q. To exercise other rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises, the Securities Law, other applicable laws, and the Company Charter.
3. The Board of Directors must report to the General Meeting of Shareholders on its performance in accordance with Article 280 of Government Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain articles of the Securities Law, and Clause 82, Article 1 of Decree No. 245/2025/NĐ-CP dated September 11, 2025, amending and supplementing certain articles of Decree No. 155/2020/NĐ-CP.

Article 27. Remuneration, bonus, and other benefits of members of the Board of directors

1. The Company may pay remuneration and bonuses to the members of the Board of Directors based on the business results and performance.
2. The members of the Board of Directors are entitled to remuneration for their work and a bonus. Remuneration is calculated based on the necessary man-days to complete the assigned tasks of each Board member, with a daily remuneration rate. The remuneration for each Board member is estimated based on the consensus principle. The total remuneration and bonuses for the Board members are determined at the annual meeting by the General Meeting of Shareholders.
3. The remuneration of each Board member is included in the Company's operating costs as prescribed by the law on corporate income tax, presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to the General Meeting of Shareholders at its annual meeting.
4. A Board member holding an executive position or a Board member working at a subcommittee of the Board of Directors or performing other tasks outside the normal scope of duties of a Board member may be paid additional remuneration in the form of lump-sum payments, salary, commissions, profit percentage, or other forms as decided by the Board of Directors.
5. Board members are entitled to reimbursement for all reasonable costs incurred for travel, food, accommodation, and other expenses while performing their duties as Board members, including costs related to attending meetings of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, or the Board's subcommittees.
6. The Board members may be covered by liability insurance provided by the Company, after approval by the General Meeting of Shareholders. This insurance excludes coverage for liabilities arising from violations of the law and the Company Charter.

Article 28. Chairman of the Board of directors

1. The Chairman of the Board of Directors shall be elected, removed, or dismissed by the Board of Directors from among its members.
2. The Chairman of the Board of Directors shall not concurrently hold the position of Chief Executive Officer.
3. The Chairman of the Board of Directors shall have the following rights and obligations:
 - a. To prepare the programs and working plans of the Board of Directors;
 - b. To prepare the agenda, contents, and documents for the meeting; to convene, preside over, and chair the meetings of the Board of Directors;
 - c. To organize the adoption of resolutions and decisions of the Board of Directors;
 - d. To supervise the implementation process of the Board of Directors' resolutions and decisions;
 - e. To preside over the General Meeting of Shareholders;
 - f. To exercise other rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises and the Company's Charter.
4. In the event that the Chairman of the Board of Directors submits a letter of resignation or is removed or dismissed, the Board of Directors must elect a replacement within 10 days from the receipt of the resignation letter or the dismissal notice.
5. In the event that the Chairman of the Board of Directors is absent or unable to fulfill his or her duties, the Chairman must authorize another member in writing to perform the rights and obligations of the Chairman. If no authorized representative is available, or in the case of the Chairman's death, disappearance, detention, imprisonment, compulsory rehabilitation, compulsory education, fleeing residence, legal incapacity, or other legal restrictions on their ability to perform duties, the remaining members of the Board shall elect a new Chairman from among the members, based on a majority vote, until a new decision is made by the Board of Directors.

Article 29. Meetings of the Board of directors

1. The Chairman of the Board of Directors shall be elected at the first meeting of the Board of Directors within 07 working days from the conclusion of the election of the Board. This meeting shall be convened and chaired by the member with the highest number of votes or the highest voting percentage. In the case of a tie, the members shall vote by majority to select one person among them to convene the Board meeting.
2. The Board of Directors must meet at least once every quarter and may hold extraordinary meetings.
3. The Chairman of the Board of Directors shall convene meetings of the Board of Directors in the following cases:
 - a. Upon the request of the Supervisory Board or an independent member of the Board of Directors;
 - b. Upon the request of the Chief Executive Officer or at least 05 other managers;
 - c. Upon the request of at least 02 members of the Board of Directors.

4. The requests outlined in Clause 3 of this Article must be made in writing, specifying the purpose, issues to be discussed, and decisions within the authority of the Board of Directors.
5. The Chairman of the Board of Directors must convene the meeting within 07 working days from the receipt of the request as specified in Clause 3 of this Article. If the Chairman fails to convene the meeting as requested, the Chairman shall be responsible for any damage incurred by the Company. The requesting members have the right to replace the Chairman and convene the meeting themselves.
6. The Chairman of the Board of Directors or the convener must send a meeting notice to all members at least 03 working days prior to the meeting. The notice must specify the time, place, agenda, and the issues to be discussed and decided. The notice must include the documents to be used at the meeting and the voting slips for members.

The notice may be sent via letter, telephone, fax, electronic means, or other methods, ensuring it reaches the contact address registered with the Company.
7. The Chairman of the Board of Directors or the convener shall send the meeting notice and accompanying documents to the members of the Supervisory Board in the same manner as to the members of the Board of Directors. Members of the Supervisory Board have the right to attend Board meetings and discuss matters, but they do not have voting rights.
8. The Board of Directors meeting shall be considered valid when at least 3/4 of the total members attend. If the meeting cannot meet the quorum in the first convening, it must be reconvened within 07 days from the scheduled meeting date. The meeting shall proceed if more than half of the Board members attend.
9. A Board member is considered to have participated and voted in the meeting in the following cases:
 - a. By attending and voting directly at the meeting;
 - b. By authorizing another person to attend and vote in accordance with Clause 11 of this Article;
 - c. By attending and voting through an online meeting, electronic voting, or other electronic means;
 - d. By sending a voting slip to the meeting via mail, fax, or email;
 - e. As prescribed in the Company's Charter.
10. If voting slips are sent to the meeting by mail, the voting slip must be enclosed in a sealed envelope and delivered to the Chairman of the Board of Directors at least 01 hour before the meeting begins. The voting slip shall only be opened in the presence of all meeting participants.
11. Members must attend all Board meetings. Members may authorize others to attend and vote if approved by the majority of Board members.

12. Resolutions and decisions of the Board of Directors shall be passed if supported by the majority of members attending the meeting; in the event of a tie, the final decision shall rest with the Chairman of the Board of Directors.

Article 30. Subcommittees of the Board of directors

1. The Board of Directors may establish subcommittees to be responsible for policies related to development, human resources, remuneration, internal auditing, and risk management. The number of members in each subcommittee shall be decided by the Board of Directors, with a minimum of three (03) members, including members of the Board of Directors and external members. One of these members shall be appointed as the Chairman of the subcommittee by the decision of the Board of Directors. The operations of the subcommittee must comply with the regulations set by the Board of Directors. The resolutions of the subcommittee shall only be valid when approved by the majority of members attending and voting at the subcommittee meeting.
2. The implementation of decisions by the Board of Directors, or by a subcommittee under the Board of Directors, or by individuals acting as members of the subcommittee, must comply with current legal regulations and the provisions of the Company's Charter.

Article 31. Person in charge of corporate governance

1. The Board of Directors shall appoint at least one person to be in charge of corporate governance to assist in the governance duties of the Company. The person in charge of corporate governance may concurrently serve as the Company Secretary as stipulated in Clause 5, Article 156 of the Enterprise Law.
2. The person in charge of corporate governance shall not concurrently work for an approved auditing organization that is auditing the Company's financial statements.
3. The person in charge of corporate governance shall have the following rights and obligations:
 - a. To advise the Board of Directors on organizing the General Meeting of Shareholders as prescribed and other matters related to the Company and its shareholders;
 - b. To prepare meetings for the Board of Directors, the Supervisory Board, and the General Meeting of Shareholders as requested by the Board of Directors or the Supervisory Board;
 - c. To advise on the procedures for meetings;
 - d. To participate in the meetings;
 - e. To advise the procedures and prepare the resolutions of the Board of Directors as prescribed by the laws;
 - f. To provide financial information, copies of minutes of meetings of the Board of Directors, and other information to members of the Board of Directors;
 - g. To monitor and report the Board regarding the Company's news disclosures;
 - h. To act as the focal contacts with the parties having related benefits;

- i. To keep information confidential as prescribed by the laws and the Charter;
- j. Other rights and obligations as prescribed by the laws, the Articles, and the requirements of the Board of Directors.

VIII. CHIEF EXECUTIVE OFFICER AND OTHER EXECUTIVES

Article 32. Organizational structure of management

The management system of the Company must ensure that the management team is accountable to the Board of Directors and operates under the supervision and direction of the Board in the day-to-day business activities of the Company. The Company shall have a Chief Executive Officer (CEO), Deputy CEOs, Chief Accountant, and other positions as appointed by the Board of Directors. The appointment, dismissal, or removal of the aforementioned positions must be approved through a resolution or decision by the Board of Directors.

Article 33. Company executives

1. The executives of the Company include the CEO, Deputy CEOs, and Chief Accountant.
2. Upon the CEO's proposal and with the approval of the Board of Directors, the Company may hire other executives, in numbers and qualifications that align with the Company's organizational structure and management regulations established by the Board of Directors. The executives must be responsible for supporting the Company in achieving its goals and objectives in both operations and organization.
3. The CEO shall receive a salary and bonus, the amounts of which are determined by the Board of Directors.
4. The salary of the executives shall be accounted for as a business expense of the Company, in accordance with applicable corporate income tax laws. It shall be listed as a separate item in the Company's annual financial report and must be reported to the General Shareholders' Meeting at the annual meeting.

Article 34. Appointment, dismissal, duties, and rights of the Chief Executive Officer

1. The Board of Directors shall appoint a member of the Board or hire another individual to serve as the Chief Executive Officer (CEO).
2. The CEO shall manage the daily business operations of the Company; work under the supervision of the Board of Directors; and be responsible to the Board of Directors and to the law for fulfilling the rights and obligations assigned.
3. The term of office of the CEO shall not exceed five (05) years and may be reappointed for an unlimited number of terms. The CEO must meet the standards and conditions as prescribed by law and the Company's Charter.
4. The CEO shall have the following rights and responsibilities:
 - a. Decide on issues related to the daily business operations of the Company that do not fall within the authority of the Board of Directors.
 - b. Organize the implementation of resolutions and decisions made by the Board of Directors.

- c. Organize the implementation of the Company's business plan and investment strategy.
 - d. Propose organizational structure plans and internal management regulations for the Company.
 - e. Appoint, dismiss, or remove managerial positions within the Company, except for positions under the authority of the Board of Directors.
 - f. Decide on salaries and other benefits for the Company's employees, including managers appointed by the CEO.
 - g. Recruit employees.
 - h. Propose plans for dividend payments or business loss handling.
 - i. Other rights and duties as prescribed by law, the Company's Charter, and the resolutions or decisions of the Board of Directors.
5. The Board of Directors may dismiss the CEO when a majority of the members of the Board with voting rights at the meeting approve, and appoint a new CEO to replace the outgoing one.

IX. SUPERVISORY BOARD

Article 35. Nominate, appoint members of the supervisory board (Supervisors)

- 1. The nomination and appointment of Supervisors shall be carried out in accordance with the provisions in Section 1 and Section 2 of Article 24 of these regulations.
- 2. In the event that the number of candidates for the Supervisory Board through nomination and self-nomination is insufficient, the current Supervisory Board may nominate additional candidates or organize nominations according to the mechanism specified in the Company's Charter, Internal Governance Regulations, and the Supervisory Board's Operating Regulations. The additional candidates nominated by the current Supervisory Board must be clearly disclosed before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Supervisory Board as per the legal requirements.

Article 36. Composition of the Supervisory Board

- 1. The Supervisory Board of the Company shall consist of 03 members. The term of office for Supervisors shall not exceed 05 years, and Supervisors may be re-elected with no limit on the number of terms.
- 2. Supervisors must meet the standards and conditions stipulated in Section 1 of Article 169 of the Enterprise Law, the Company's Charter, and must not fall into the following categories:
 - a. Employees of the Company's accounting or finance department;
 - b. Members or employees of the independent auditing firm responsible for auditing the Company's financial statements for the past three (03) consecutive years.
- 3. Members of the Supervisory Board shall be dismissed in the following cases:
 - a. They no longer meet the qualifications and conditions to be a Supervisor as outlined in Section 2 of this Article;

- b. They submit a resignation letter which is approved;
 - c. Any other cases as prescribed by law or the Company's Charter.
4. Members of the Supervisory Board shall be removed from office in the following cases:
- a. Failure to complete assigned tasks and duties;
 - b. Failure to exercise their rights and obligations for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure;
 - c. Serious violations or repeated violations of the duties of a Supervisor as stipulated by the Enterprise Law and the Company's Charter;
 - d. Any other cases as decided by the General Meeting of Shareholders.

Article 37. Head of the Supervisory Board

1. The Head of the Supervisory Board shall be elected from among the members of the Supervisory Board, with the election, dismissal, and removal following the majority principle. The Supervisory Board must have more than half of its members residing in Vietnam. The Head of the Supervisory Board must hold a university degree or higher in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or related fields pertinent to the Company's business operations.
2. The rights and obligations of the Head of the Supervisory Board:
 - a. Convene meetings of the Supervisory Board;
 - b. Request the Board of Directors, the CEO, and other executives to provide relevant information to report to the Supervisory Board;
 - c. Prepare and sign the Supervisory Board's report after consulting with the Board of Directors for presentation to the General Meeting of Shareholders.

Article 38. Rights and obligations of the Supervisory board

The Supervisory Board shall have the rights and obligations as specified in Article 170 of the Enterprise Law, as well as the following rights and obligations:

1. Propose and recommend the General Meeting of Shareholders approve the list of approved auditing organizations to audit the Company's financial statements; decide on the approved auditing organization to conduct inspections of the Company's activities, and dismiss the approved auditor if deemed necessary.
2. Be responsible to the shareholders for its supervisory activities.
3. Monitor the Company's financial status and ensure compliance with legal regulations in the activities of the Board members, CEO, and other managers.
4. Ensure coordination between the Supervisory Board, the Board of Directors, CEO, and shareholders.
5. In the event of detecting any violation of law or the Company's Charter by members of the Board of Directors, the CEO, or other executives, notify the Board of Directors in writing within forty-eight (48) hours, require the violators to cease the violations, and propose solutions to rectify the consequences.

6. Develop the Operating Regulations of the Supervisory Board and present them to the General Meeting of Shareholders for approval.
7. Report to the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 290 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain provisions of the Securities Law.
8. Have the right to access the Company's documents and records kept at the headquarters, branches, and other locations; have the right to visit the workplace of the Company's managers and employees during working hours.
9. Have the right to request that the Board of Directors, members of the Board of Directors, CEO, and other managers provide complete, accurate, and timely information and documentation regarding the management, operation, and business activities of the Company.
10. Other rights and obligations as prescribed by law and the Company's Charter.

Article 39. Meetings of the Supervisory Board

1. The Supervisory Board must meet at least twice per year, with at least two-thirds (2/3) of the Supervisory Board members in attendance. The meeting minutes must be detailed and clear. The person recording the minutes and all participants in the meeting must sign the meeting minutes. The meeting minutes must be kept to establish the responsibilities of each member of the Supervisory Board.
2. The Supervisory Board has the right to request members of the Board of Directors, the CEO, and representatives of the approved auditing organization to attend and respond to any issues that need clarification.

Article 40. Salary, remuneration, bonus, and other benefits of Supervisory Board members

1. Members of the Supervisory Board shall be paid salary, remuneration, bonuses, and other benefits as determined by the General Meeting of Shareholders. The General Meeting of Shareholders shall decide the total amount for salary, remuneration, bonus, other benefits, and the annual operating budget for the Supervisory Board.
2. Members of the Supervisory Board shall be reimbursed for reasonable expenses for meals, accommodation, travel, and independent consulting services. The total amount for remuneration and these expenses shall not exceed the approved annual operating budget for the Supervisory Board, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.
3. The salary and operational expenses of the Supervisory Board shall be considered as part of the Company's business expenses, according to corporate income tax laws and other relevant legal provisions, and must be reported separately in the Company's annual financial statement

X. RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD, CEO, AND OTHER COMPANY EXECUTIVES

Members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, CEO, and other Executives are responsible for performing their duties, including those as members of the Board of Directors' subcommittees, with honesty and diligence for the benefit of the Company.

Article 41. Duty of honesty and avoidance of conflicts of interest

1. Members of the Board of Directors, Supervisors, CEO, and other managers must publicly disclose any related benefits in accordance with the provisions of the Enterprise Law and other relevant legal regulations.
2. Members of the Board of Directors, Supervisors, CEO, other managers, and their related persons are only permitted to use the information obtained from their position to serve the interests of the Company.
3. Members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, CEO, and other managers are obligated to notify the Board of Directors and the Supervisory Board in writing about transactions between the Company, subsidiaries, and other companies in which the public company holds more than 50% of the charter capital or any such transactions with related persons, as prescribed by law. For the aforementioned transactions approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors, the Company must disclose these resolutions in accordance with securities laws regarding information disclosure.
4. Members of the Board of Directors shall not vote on transactions that offer benefits to themselves or their related persons, as prescribed by the Enterprise Law and the Company's Charter.
5. Members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, CEO, other managers, and their related persons are prohibited from using or disclosing internal information to conduct transactions related to such information.
6. Transactions between the Company and one or more members of the Board of Directors, Chief Executive Officer, other executives, and their related individuals and organizations shall not be deemed invalid under the following circumstances:
 - a. For transactions with a value of less than 35% of the total asset value recorded in the most recent financial statements, or transactions that result in the aggregate value of transactions conducted within 12 months from the date of the first transaction being less than 35% of the total asset value recorded in the most recent financial statements, the material terms of the contract or transaction, as well as the relationships and interests of members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, and other executives, shall have been reported to the Board of Directors and approved by a majority vote of Board members who have no related interests.;
 - b. For transactions worth greater than 35%, or transactions resulting in a value greater than 35% of the total asset value recorded in the latest financial statements within 12

months from the first transaction, the key details of such transactions, as well as the relationships and benefits of the members of the Board of Directors, Chief Executive Officer, and other Company Executives, are disclosed to the shareholders and approved by votes from shareholders who do not have any relevant benefits.

7. The General Director shall not be a related person of the managers, Supervisors of the Company and its parent company, representatives of state capital, or representatives of enterprise capital in the Company and its parent company, as prescribed in Point d, Clause 46, Article 4 of the Securities Law.

Article 42. Liabilities for damage and compensation

1. Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, CEO, and other executives who violate their duties of honesty, prudence, and diligence, or fail to fulfill their responsibilities, shall be liable for any damage caused by such violations.
2. The Company will compensate those who have been or are at risk of becoming involved in complaints, lawsuits, or prosecution (including civil, administrative cases, and not involving lawsuits initiated by the Company), if the individual was or is a member of the Board of Directors, Supervisory Board, CEO, other executives, employees, or authorized representatives of the Company, who acted with honesty, prudence, and diligence in the Company's interest and in compliance with the law, provided there is no evidence to prove that the individual has violated their responsibilities.
3. Expenses eligible for compensation include adjudication fees, fines, amounts actually paid (including legal fees) in settling these cases to the extent allowed by the law. The Company may purchase insurance for these individuals to avoid liability for the aforementioned compensation.

XI. RIGHTS TO INSPECT THE COMPANY'S BOOKS AND DOSSIERS

Article 43. Rights to inspect the company's books and dossiers

1. Ordinary shareholders shall have the right to inspect the Company's books and dossiers as follows:
 - a. Ordinary shareholders shall have the right to review, look up, and make an extract of information regarding their name and contact address in the list of shareholders with voting rights; request amendments to any incorrect information; review, look up, make extracts or copies of the Company's Charter, the minutes of the General Meeting of Shareholders, and resolutions of the General Meeting of Shareholders;
 - b. Shareholders or groups of shareholders holding 05% or more of the total ordinary shares shall have the right to review, look up, and make extracts of the minutes, resolutions, decisions of the Board of Directors, the mid-year and annual financial statements, the Supervisory Board's report, contracts, transactions requiring approval by the Board of Directors, and other documents, except for documents related to the Company's trade secrets and business confidentiality.
2. In the event that an authorized person of a shareholder or group of shareholders requests to inspect the Company's books and dossiers, the letter of authorization from the

concerned shareholder and group of shareholders, or a notarized copy of such authorization, must be attached.

3. Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, CEO, and other executives shall have the right to inspect the Company's Register of Shareholders, list of shareholders, and other books and dossiers of the Company for purposes related to their titles, provided that such information must be kept confidential.
4. The Company shall archive this Charter, its amendments and supplements, the Enterprise Registration Certificate, regulations, proof of asset ownership, minutes of the General Meetings of Shareholders and Board of Directors, Supervisory Board reports, annual financial statements, accounting records, and other documents as prescribed by law at the head office or another location, with notification to shareholders and the registry agency about the location of the archived documents.
5. The Company's Charter must be published on the Company's website.

XII. EMPLOYEES AND TRADE UNION

Article 44. Employees and trade union

1. The Chief Executive Officer shall prepare the plan and submit it to the Board of Directors for approval on matters related to recruitment, employee termination, salary, social insurance, welfare, awards, and discipline for employees and enterprise executives.
2. The Chief Executive Officer shall prepare the plan and submit it to the Board of Directors for approval on matters related to the Company's relationship with trade union organizations or organizations representing employees, in accordance with the best management standards, practices, and policies as specified in the Company's Charter, regulations, and applicable laws.

XIII. PROFIT DISTRIBUTION

Article 45. Profit distribution

1. The General Meeting of Shareholders shall decide on the dividend payment and the method of dividend payment from the retained earnings of the Company.
2. The Company does not pay interest on dividends or other payments related to a class of shares.
3. The Board of Directors may propose to the General Meeting of Shareholders to approve the payment of all or part of the dividends in shares, and the Board of Directors shall implement this resolution.
4. In the event that dividends or other payments related to a class of shares are paid in cash, the Company shall make the payment in Vietnamese Dong (VND). Payment may be made directly or through banks based on the bank account details provided by shareholders. If the Company has transferred funds according to the provided bank details but the shareholders fail to receive the payment, the Company shall not be held liable for the amount transferred to such shareholders. Dividend payments for shares

listed on the Stock Exchange may be processed through a securities company or the Vietnam Securities Depository (VSD).

5. According to the Law on Enterprises and the Law on Securities, the Board of Directors shall approve resolutions determining a specific date to finalize the shareholder list. Based on this date, registered shareholders or owners of other securities shall be entitled to receive dividends in cash or shares, interest payments, profit distribution, stock, notices, or other documents.
6. Other profit distribution-related issues shall be in compliance with applicable laws.

XIV. BANK ACCOUNT, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING SYSTEM

Article 46. Bank account

1. The Company shall open a bank account in a Vietnamese bank or a foreign bank licensed to operate in Vietnam.
2. With prior approval from the competent authorities, where necessary, the Company may open bank accounts in foreign countries under the provisions of law.
3. The Company will conduct all payments and accounting transactions through VND or non-VND bank accounts in the banks where the Company's accounts are opened.

Article 47. Fiscal year

The fiscal year of the Company begins on the 1st of January and ends on the 31st of December of each calendar year. The first fiscal year of the Company starts from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate and ends on the 31st of December of the same year.

Article 48. Accounting system

1. The accounting system applied by the Company is the Vietnam Accounting System (VAS), the enterprise accounting system, or a specific accounting system promulgated and approved by the competent authorities.
2. The Company prepares accounting books in Vietnamese and keeps the records and accounting books in accordance with the accounting laws and relevant regulations. These records and accounting books must be accurate, current, systematic, and complete to demonstrate and explain the Company's transactions.
3. The Company uses the Vietnamese Dong as the accounting currency. In the event that the Company conducts economic operations primarily denominated in a foreign currency, the Company may choose such foreign currency as the accounting currency and shall be responsible for this decision under the law and shall notify the relevant tax authority.

XV. ANNUAL REPORT, RESPONSIBILITIES FOR DISCLOSURE OF INFORMATION, PUBLIC ANNOUNCEMENTS

Article 49. Annual, semi-annual, and quarterly financial statements

1. The Company shall prepare the annual financial statements, and the annual financial statements must be audited in accordance with the legal requirements. The Company shall disclose the audited annual financial statements as prescribed by the laws

regarding public disclosure on the securities market and submit them to the competent state authority.

2. The annual financial statements shall include complete reports, appendices, and explanatory notes as prescribed by the law on corporate accounting. The annual financial statements must provide a true and fair view of the Company's operations.
3. The Company shall prepare and disclose the reviewed semi-annual financial statements and the quarterly financial statements in accordance with the legal requirements for public disclosure on the securities market and submit them to the competent state authority.

Article 50. Annual report

The Company shall prepare and disclose the Annual Report in accordance with the legal regulations on securities and the securities market.

XVI. COMPANY AUDITOR

Article 51. Auditor

1. The Annual General Meeting of Shareholders shall designate an independent audit firm or approve the list of independent audit firms and authorize the Board of Directors to select one of these firms to conduct the audit of the Company's financial statements for the next fiscal year based on the terms and conditions agreed with the Board of Directors.
2. The auditor's report is enclosed with the Company's annual financial statements.
3. The independent auditor conducting the audit of the Company's financial statements shall attend the meetings of the General Meeting of Shareholders, receive the notices and other information related to the General Meeting of Shareholders, and present their viewpoint at the meeting on issues related to the audit of the Company's financial statements.

XVII. STAMP OF THE COMPANY

Article 52. Stamp of the company

1. The stamp comprises the stamp prepared at the stamp engraving facilities or a digital signature stamp as prescribed by the laws on electronic transactions.
2. The Board of Directors shall decide the type, quantity, design, and content of the stamp for the Company, its branches, and representative offices.
3. The Board of Directors, Chief Executive Officer, and other Company Executives shall use and manage the stamp in accordance with the applicable laws and internal regulations of the Company.

XVIII. LIQUIDATION OF THE COMPANY

Article 53. Liquidation of the company

1. The Company may be liquidated in the following cases:

- a. Upon the expiration of the operational period specified in the Company's Charter without any decision for extension;
 - b. According to the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders; Withdrawal of the Enterprise Registration Certificate, unless otherwise stipulated by the
 - c. Tax Management Law;
 - d. Other cases as prescribed by the laws.
2. The early liquidation of the Company (including the extended term) shall be decided by the General Meeting of Shareholders and implemented by the Board of Directors. This liquidation decision must be notified or approved by the competent authorities (if required) as prescribed.

Article 54. Extension of operation

1. The Board of Directors shall convene a meeting of the General Meeting of Shareholders at least 7 months before the end of the operational period to allow shareholders to vote on the extension of the Company's operation as proposed by the Board of Directors.
2. The operational period shall be extended if at least 65% of the total voting shares of the attending and voting shareholders at the General Meeting of Shareholders approve the extension.

Article 55. Liquidation

1. At least 6 months before the expiration of the Company's operational period or after the Company's liquidation decision, the Board of Directors must establish a Liquidation Committee consisting of 3 members. Two members are designated by the General Meeting of Shareholders, and one member is appointed by the Board of Directors from an independent audit firm. The Liquidation Committee shall prepare its own operating regulations. Members of the Liquidation Committee may be selected from the Company's employees or independent experts. All costs related to the liquidation shall be prioritized for payment before any other debts of the Company.
2. The Liquidation Committee shall report to the business registration agency regarding the date of establishment and commencement of operations. From that point on, the Liquidation Committee shall represent the Company in all matters related to the liquidation before courts and administrative agencies.
3. Proceeds from the liquidation shall be paid in the following order:
 - a. Liquidation expenses;
 - b. Wages, severance allowances, social insurance, and other benefits for employees according to collective bargaining agreements and signed labor contracts;
 - c. Tax debts;
 - d. Other debts of the Company;
 - e. The remaining funds after the settlement of debts from items (a) to (d) above shall be distributed to the shareholders. Preferred shares shall be paid first.

XIX. INTERNAL DISPUTE RESOLUTION

Article 56. Internal dispute resolution

1. In the event of a dispute or complaint related to the operations of the Company or the rights and obligations of the shareholders as stipulated by the Law on Enterprises, other applicable laws, the Company's Charter, and the regulations between:
 - a. Shareholders and the Company;
 - b. Shareholders and the Board of Directors, the Supervisory Board, the Chief Executive Officer, or other executives.

The concerned parties shall attempt to resolve the dispute through negotiation and reconciliation. Unless the dispute involves the Board of Directors or the Chairman of the Board, the Chairman of the Board shall preside over the resolution of the dispute and require each party to present the relevant facts within 15 working days from the date the dispute arises. In the event of a dispute involving the Board of Directors or the Chairman of the Board, any party may request that the Economic Arbitration appoint an independent expert to mediate the dispute resolution process.
2. If no settlement is reached within 6 weeks from the commencement of the reconciliation process, or if the decision of the mediator is not accepted by the parties, any party may bring the dispute to Arbitration or Court.
3. Each party shall bear its own costs related to the negotiation and reconciliation process. The payment of court fees shall be made according to the court's ruling.

XX. AMENDMENT AND SUPPLEMENT TO THE COMPANY'S CHARTER

Article 57. Amendment and supplement to the charter

1. Amendments and supplements to this Charter must be reviewed and approved by the General Meeting of Shareholders.
2. In the event that legal regulations related to the Company's operations are not covered in this Charter or if there are new legal regulations that differ from the provisions of this Charter, such legal regulations shall automatically apply and govern the Company's activities.

XXI. EFFECTIVE DATE

Article 58. Effective date

1. This Charter comprises 21 Chapters and 58 Articles, adopted by the General Meeting of Shareholders of Elcom Technology Communications Corporation on 23 April 2026 in Hanoi, with full approval of the entire text of this Charter.
2. The Charter is made in two (02) original copies, each having equal validity, and must be kept at the Company's headquarters.
3. This Charter is the sole and official version of the Company.

4. Any copies or extracts of the Company's Charter shall be valid when signed by the Chairman of the Board of Directors or at least one-half (1/2) of the total members of the Board of Directors.

LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY

Chairman of the Board of Directors

(signed & sealed)

PHAN CHIEN THANG

APPENDIX 01
DETAILS OF THE COMPANY'S CHARTER CAPITAL FROM THE DATE OF
ESTABLISHMENT UNTIL 23 APRIL 2026

1. Details of the company's charter capital

No.	Year	Charter capital (VND)	Notes
1	2003	10,000,000,000	New establishment
2	2007	97,500,000,000	Additional share issuance
3	2009	122,700,000,000	Additional share issuance
4	2010	221,250,000,000	Dividend payment in shares and issuance of shares to increase share capital from owner's equity
5	2010	293,000,000,000	Issuance of shares to existing shareholders and to employees under the Employee Stock Ownership Plan
6	2012	366,249,090,000	Dividend payment in shares for the year 2010
7	2013	373,399,090,000	Issuance of shares to existing shareholders and to employees under the Employee Stock Ownership Plan
8	2014	379,399,090,000	Issuance of shares to existing shareholders and to employees under the Employee Stock Ownership Plan
9	2015	409,719,980,000	Issuance of shares to increase share capital from owner's equity
10	2016	415,719,980,000	Issuance of shares to existing shareholders and to employees under the Employee Stock Ownership Plan
11	2016	423,719,980,000	Issuance of shares to existing shareholders and to employees under the Employee Stock Ownership Plan
12	2016	465,973,750,000	Issuance of shares for dividend payment
13	2017	475,973,750,000	Issuance of shares to existing shareholders and to employees under the Employee Stock Ownership Plan
14	2017	509,282,430,000	Issuance of shares for dividend payment

15	2022	587,788,430,000	Issuance of shares to increase share capital from owner's equity and public offering of additional shares
16	2023	822,900,770,000	Issuance of shares to increase share capital from owner's equity
17	2024	832,900,770,000	Issuance of shares to existing shareholders and to employees under the Employee Stock Ownership Plan
18	2025	874,539,250,000	Issuance of shares to increase charter capital from equity
19	2025	999,474,360,000	Public offering of shares
20	2025	1,048,474,360,000	Issuance of shares under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP)
21	2025	1,100,889,030,000	Issuance of shares as stock dividend payment

2. Founding Shareholders' Ownership Structure as of April 23, 2026

No.	Full Name	Address	Number of Shares	Total Value (VND)
1	Phan Chien Thang	Apartment No. 1906, Tower P02, Nam Thang Long Urban Area, Phu Thuong Ward, Hanoi	9,199,513	91,995,130,000
2	Tran Hung Giang	No. 67, Cua Bac, Ba Dinh Ward, Hanoi	5,800,543	58,005,430,000
3	Ngo Ngoc Ha	Room 116, Building A11, Khuong Thuong Residential Quarter, Kim Lien Ward, Hanoi	4,933,813	49,338,130,000
4	Nguyen Duc Thien	No. 56B, Group 23, Cluster 4, Tay Ho Ward, Hanoi	1,063,491	10,634,910,000
5	Nguyen Manh Hai	Room 101, Building E2, Bach Mai Ward, Hanoi	5,705,859	57,058,590,000

LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY

Chairman of the Board of Directors

(signed & sealed)

PHAN CHIEN THANG

